

# NGÀY HAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ  
BÁY 15 AVRIL 1939,  
SỐ 157 — GIÁ 0\$10  
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:  
8, ĐƯỜNG QUAN  
THÀNH — GIÀY NỐI 874



Lời ông toàn quyền Brévié trong bài  
diễn văn hôm phát bằng tri huyện:  
— NGHỀ LÀM QUAN  
LÀ NGHỀ «ĐẸP» NHẤT

---

TRONG SỐ NÀY: TƯỞNG THUẬT BUỒI LỄ PHÁT BẰNG TRI-HUYỆN.  
THƠ VUI CỦA TÚ MÔ VÀ NHIỀU MỤC MỚI.

# Cần phải có, cần phải biết quyển Tú Chứng Thuyết Minh

Tú Chứng Thuyết Minh là một người bạn của các nhà y-lý Đông, Tây.

Tú Chứng Thuyết Minh là một thầy thuốc bảo đảm cho những người mắc : Phong, Lao, Cồ, Cách.

Tú Chứng Thuyết Minh, mỗi nhà có một quyển, sẽ đề phòng được bệnh Lao được chu đáo. — Nếu đã mắc bệnh Lao, biết đường mà chưa thuốc, ngoài ra còn biết : Phong, Cồ, Cách là thế nào?

Các thày lang tây, các cô Hồng-Thập-Tự, các sinh viên trường thuốc đọc Tú Chứng Thuyết Minh, — biết được khoa y-học Bắc

Nam chữa những bệnh Phong, Lao, Cồ, Cách như thế nào ? — Ngoài Tú Chứng Thuyết Minh, các giới còn biết cách chữa bệnh Chó dại, bệnh Điên, bệnh Dục uất bằng thuốc Bắc Nam rất thán hiệu.

Tú Chứng Thuyết Minh, trước tác phát huy theo một thể tài riêng, — có luận thuyết, có y-án, có án-bệnh, có y-lý, có lý-dược, có tông-luận, các các đều phân minh khúc-triết, thực là một quyển sách chưa từng có, ai ai cũng nên đọc và phải đọc. Sách dày 164 trang, in rất mỹ thuật. Bán 1p00 một quyển, gửi bảo đảm thêm 0p15.

## NAM NỮ BẢO TOÀN

là quyển sách Nam, Nữ thanh niên ai cũng nên đọc, — đọc nó không mắc bệnh phong tình, nếu đã mắc sẽ khỏi. Kiên thân tốt huyết, sinh con rất thông minh, mà không tật bệnh. Thực là một quyển sách gối đầu giường của thanh niên

Nam Nữ. Bán 0p.60 một quyển, gửi bảo đảm thêm 0p 15 cước  
Nam Nữ Bảo Toàn đang in lần thứ ba  
Ai mua cả hai quyển T. C. T. M. N.N.B T. được miễn tiền cước

BÁN Ở NHÀ THUỐC

LÊ HUY PHÁCH  
N° 19, BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Các nơi mua buôn, không phải chịu tiền cước, được hưởng 25%. Phải trả tiền trước, hoặc gửi C. R.  
Buôn phải từ 30 quyển trở lên mới gửi, nếu sách nán không hết, có quyền trả lại, nhưng phải rât sạch rẽ mới nhận.

The advertisement features two cigarette packages of 'JOB' brand. The left package is white with 'CIGARETTES JOB IMPORTÉES D'ALGER' printed on it. The right package is dark with 'CIGARETTES JOB SUPRIMES' printed on it. A large, stylized text 'Gói đồ HAVANE 0.12' is written diagonally across the top right. Below it, another text 'Gói xanh 0.06' is also written diagonally. At the bottom, the text 'TUYỀN BUÔN TẠI XÚ 'AN - DÉ - RI '' is displayed.



Gác ngủ đem sức lực về cho ta, ta ngủ được, tức nhiên sẽ ăn được  
An ngủ được, con người mạnh khỏe và lâu già.

Muốn ăn ngủ được, cho mạnh khỏe và lâu già, người đời thường  
bảo nhau hãy uống thuốc CỦU - LONG.

Thuốc CỦU LONG HOÀN có bán tại: VAN-HÓA,  
8 Hàng Ngang Hanoi. Các tiệm đều có Đại-lý

## Thuốc bồ hach Vạn - Bảo

của giáo - sư TRẦN-PHÚC-SINH, trường Y-học Nam-kinh

Chuyên trị: Các nỗi hạch làm việc không điều, nên thắc-kinh  
hết điêu-hoa, con người không thể tự-chủ những ý muốn, rồi  
sanh ra đồi tánh

Trị các chứng suy-nhược về tinh-dục của đàn ông và đàn bà.  
Suy-nhược về sự phát-duc, sự bần-tinh. Trị sự lanh-đạm về  
phòng-duc của đàn bà. Đem lại cái « cực-diêm khoái-lạc » cho  
những người trong tuổi, bởi những nội-hạch của họ bị thiếu chất  
« DƯƠNG - HUYẾT - TINH ».

Trị các chứng đau mỏi xác thịt, đau lưng ủ tai, bải oái gân  
cốt, vì phòng sự vô chừng, hoặc vì thuở nhỏ chơi bời vô độ. ⚡  
Thuốc VẠN - BẢO là sự lồng hợp các tinh-chất quý của động-  
vật, đến bồi bổ những nội-hạch cho nhân loại. Tăng chất  
« Dương-huyết-tinh » cho óc, cho thận, tráng dương của đàn ông  
và bùong tráng của đàn bà.

Thuốc VẠN-BẢO làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh  
như hồi niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp, da  
hết nhăn, thịt săn, vú nở v... v...

Thuốc VẠN-BẢO có đủ tánh chất khêu động, làm sống dậy  
những tế-bào lâng-ủ-rã khô héo của những người già-hop, rồi làm  
cho tươi trẻ lên. Nhơn đó con người đang phiền muộn, chán  
ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, ân-ái mặn nồng, siêng  
lâm việc, thích phẩn đấu.

Khi mua nên nói rõ thứ đàn ông hay đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00      1 hiệp là 4 hộp 15p.00  
(Gởi lãnh hóa giao ngan)

Tổng phát hành phía Bắc: VAN HOA  
8 Hàng Ngang HANOI

Tổng phát hành miền Nam: VŨ - ĐÌNH - DÂN  
523 Marins Cholon, và các phân cuộc

Hai nơi trên đây có trữ 3 thứ thuốc có danh của Phục-Hưng Y  
Quán là thuốc Ho. Hiền-kinh và Cố-tinh, mỗi hộp 1p.00

## VIÊN ĐÔNG LẬP BỘN

Hội Đông-Pháp và danh bùn vốn 4.000.000 phat lóng, một phần tư đã góp rồi.  
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Bằng ba Hanoi số 419

Món tiền lưu trú: 980.800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỘN  
TO NHẤT HOÀN CẨU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỘN**

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

BÁT SỘNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở SAIGON

30-32 Phố Paul-Bert-Giác nói số 872

QUÂN LÝ Ở SAIGON

68, đường Kinh-Lập - Giác nói số 2425

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay  
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng FÉVRIER 1939) là: 1.024.625\$08

**KỶ XỔ SỐ THỨ SÁU MƯƠI TÁM**

Những số trúng ngày  
28 MARS 1939

Xòe hối chín giờ sáng tại số Quán lý ở số 68 đường Kinh-lập SAIGON

Do ông Henri Aviotte, quan tòa tại Tòa Án Tối cao Saigon chủ tọa, bác-sĩ  
Ho Fa Khanh, Giác-lúc Y-khoa Đại-đô - trưởng Marseille và Ông Anglean, chủ  
hãng Établissements Chang-Yng ở Cho on dự tọa.

**CÁCH XỔ SỐ** — Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dựa theo xổ  
số hàng tháng. Trong 3000 số thi được một số chung ở hàng phiếu « A » và « A.T. »  
khi chúng thi được hoàn ngay vốn; và cuộc xổ số miễn trừ cho hàng phiếu A.T. cũng mở  
theo cách thức đó. Mỗi bảng bốn bánh xe kiểu « FICHET » — Bánh xe đầu có từ 0 đến 2,  
còn những bảng xe sau có từ 0 đến 9. Vòng mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ có  
thể thay đổi từ 0 đến 9.

Lần mở đầu từ quãng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quãng 3000 đến 5999 dem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra  
để tìm số trúng.

Lần mở thứ ba từ quãng 6000 đến 8999 dem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra  
để tìm số trúng.

Lần mở thứ tư từ quãng 9000 đến 11999 dem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra  
để tìm số trúng.

Lần mở thứ năm từ quãng 12000 đến 14999 dem cộng 12000 với số quay ở bánh xe ra  
để tìm số trúng.

Rút cử theo cách thức trên mà mở.

Về cuộc xổ số gấp bội thi trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số  
trúng. Cảnh thức mở cũng như các cuộc xổ số khác duy nhất dùng thêm một bánh xe  
kiểu « FICHET » có từ số 0 đến số 9.

Lần mở đầu từ quãng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mở thứ hai từ quãng 30.000 đến 59.999 dem cộng 30.000 với số quay ở bánh xe  
ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 50.000.

Những phiếu trúng nhanh theo số đã quay ở bánh xe ra	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
	CÁI CHÍNH — Những phiếu trúng về kỳ xổ số ngày 27 Février 1939 và quên không biên vào bảng xổ số tháng ấy:	
5.356	T. A 64.048 M. Tsiang Tchong Minh ở Haiphong » 5.358 M. Nguyen Xuan Coong ở Thakbek	500\$ 1.000.
45.424	<b>TARIF "A"</b> Những số đã quay ở bánh xe ra : 942-2365- 2453-2745-1951-2160-1245-2326-1075-2345-2658- 2036-2143-4054-759-424-1346-2119-2343-1014-2518- 794-2752-1052-314	1.000.
3.864	Mme Le thi Dao chez Mr Tho thư ký sở Lục-lô Vientiane, phiếu 1000p	1.000.
54.254	Mr Nguyen van Nghia, 24, phố Khang Linh Ly Haiphong, phiếu 1000p	1.000.
	<b>ANCIEN TARIF</b> Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần Những số đã quay ở bánh xe ra : 1971-20313	
	Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra : 653-864- 2340-2966-155-47-1654-31-1133-2851-1258-2952- 772-2072-1325-1854-1959-2863-254	200.
	Mr Nguyen van Cha làm ở sở Máy Điện Cantho, phiếu 200p	200.
	Mr Nguyen Ching con ông Nguyên Điều ở làng Trung An, tổng Cảnh hoach, phủ Thach Ha, Ha- Tinh phiếu 200p	200
	Lần mở thứ ba : Khỏi phải đóng tiền tháng Những số đã quay ở bánh xe ra : 854-2873- 1463-1843-845-2139-2446-1145-2064-1568-1024- 356-2464-2824-132-2358-2156-1111-1816	

Khi trúng số thì chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay  
dù số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 AVRIL 1939, bồi 9 giờ sáng tại số Tổng  
cục (Bất động sản của Bản Hội) 30-32 phố Tràng Tiền HANOI.

**CÁC NGÀI CÓ MUỐN** một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đề dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát ?

Các ngày nên mua ngay thứ « TITRE A » của bồn hôi từ lúc mới mua vé  
VỀ TIẾT - KIỆM MỚI được lãnh 50/- về tiền lời  
Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo  
dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé minib  
trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cùng lâm đến hết hạn vé.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm

## NGHÈ ĐẸP NHẤT THẾ GIAN

**H**ÔM thứ năm vừa rồi, ở trường Cao đẳng, người ta đã phát bảng cho bảy ông huyền mới trong sự huy hoàng và tiếng kèn trống inh ỏi. Các ông huyền phán phở trong bộ lê phục tây, mà mai kia, các ông sẽ lăng mū cánh chuẩn, áo thang xanh thay vào.

Ba bài đít của dem lại cho các ông ta những lời khuyên, những ý tưởng đẹp đẽ về nghề làm quan, khiến cho các ông sung sướng, tưởng chừng như sắp được theo cái thiên chức sáng sủa để bắt đầu một công cuộc vĩ đại: đi làm quan.

Ông Thống sứ nói trước tiên. Cứ nghe ông, các viên tri huyền mới bắt đầu noi theo cái lý tưởng cao quý của một tâm hồn lớn lao: phụng sự lõi quốc. Ông Thống sứ lại khuyên các ông huyền nên giữ lấy đức tính của tuổi trẻ: lòng vị tha, đức liêm chính, trí công minh. Rồi ông trang nghiêm bảo các ông ấy nên cùi xuống dám dấn nghề dường trông mong ở các ông, xem họ sống, nghe họ than thở, để hiểu biết sự khổ cực của họ và cố hết sức tìm cách làm cho đỡ bớt đi, không phút nào quên. Lầm cho các ông huyền thấy náo nức, phẫn khởi trong lòng cái ý muốn tra thiết chia tiền lương cho dân nghèo đói trong hạt họ sẽ đến trọng nhậm.

Đoạn đến lượt ông Phạm Quỳnh

tay tư cách dân anh trong nghề lên giảng cho nghe thế nào là một ông quan. Ông quan, theo ông, không phải chỉ là cái mū cánh chuẩn. Mà còn là một viên chức nhà nước có quyền hành, về mặt cai trị và chính trị, một thể lực về mặt xã hội và luân lý. Ấy là ông ta còn quên dãy: ông quan còn là một viên chức nhà doan, một tag kỹ sư của sở lạc lộ, một người làm việc đặc lực của sở kho bạc, của ty mật thám và nhiều sở khác nữa. Nói tóm lại, ông quan còn là một... ông quan nữa.

Sau cùng, ông Toàn quyền lên tiếng. Nghe ông, thì một ông quan cũng như một ông chủ lịnh bên Pháp, là một người thay mặt cho chính phủ để giao thiệp với dân gian và để đạt lén chính phủ nguyện vọng của dân, còn quan trường là một chế độ thích hợp với trình độ xã hội và chính trị trong xít này. Nghề làm quan, theo ông, còn là một nghề đẹp đẽ nhất trong mọi nghề, vì là nghề dấn dường chỉ lối cho người khác. Và cũng là nghề khó nhọc nhất, vì cần phải hy sinh nhiều nhất.

Nghé đến đây, tôi thấy ông Hoàng trọng Phu và mấy ông quan nữa nói một nụ cười khoái trá trong khi nhiều kẻ vô danh nở một nụ cười bí mật.

Hoàng Đạo

## CÂU CHUYỆN hàng tuần

Thế là lại thêm một nước vào phe «phòng cộng»: nước Tây Ban-Nha.

Phe ấy không những phòng riêng mà còn tuyên bố «những nước không có thuộc địa hợp nhau lại để chống với những nước có nhiều thuộc địa quá».

Những nước có nhiều thuộc địa quá hẳn là nước Pháp và nước Anh.

Thì ra họ định hỏi thuộc địa của nhau? Hồi thuộc địa, đó mới là mục đích chính của cái trục Burgos — Rome — Berlin — Tokio. Cần phòng cộng chỉ là cái mục đích họ nêu ra để che mắt thế giới.

Nhung che mắt được ai?

Anh, Pháp cũng chẳng lại gi cái đâm tâm của bọn độc tài. Vì thế mà hai nước đã kháng khít gần bó vè quân sự. Vì thế mà hai nước đương di rủ thêm vây cánh...

Nhung nếu thế thì có lẽ không tránh khỏi chiến tranh? Có lẽ trục Rome — Berlin v.v... sẽ chống nhau với trục Paris —

Londres v.v... chẳng? Hay nó vẫn hoa hơn, khôi dán chủ và khôi dộc tài không khéo sẽ tàn sát lẫn nhau đến nơi mất.

Vì thử bấy giờ, ấy là nói vi thử, các nước dân chủ, hay các nước có thuộc địa, muốn tránh chính chiến mà vẫn giữ được thuộc địa, cũng giả danh vào khối phòng cộng. Vô lý? Nhưng có thể lắm chứ!

Bấy giờ vi thử, vẫn vi thử thôi, Pháp tuyên bố: «Tôi cũng vào phe phòng cộng.»

Rồi Anh cũng tuyên bố: «Tôi đã vào phe phòng cộng.» Rồi Belgique, rồi Hollande, rồi Trung Hoa, phái, cả Trung Hoa, đều tuyên bố: «Chúng tôi đều vào phe phòng cộng.»

Rồi, rồi, rồi cả Nga nữa, chử sao! cũng tuyên bố vào phe phòng cộng.

Lúc bấy giờ thì chắc chắn còn ai đánh ai nữa. Vì chẳng lẽ một nước phòng cộng lại đi gác với một nước phòng cộng khác?

## Người

### Thiệu một bài đít cua

Có người cho ba bài đít cua nghe là đủ quá lâm rồi.

Nhưng tôi cho vẫn còn thiếu: thiếu một bài của bọn dân đen. Có lẽ vì họ bao thủ, rách rưới quá, cho họ đến sự làm nhớ nhợp cả cái cảnh rực rỡ, đẹp đẽ và long trọng bày ra để mừng mấy ông huyền tân khoa.

Gần đây, về thăm quê, tôi thấy một người nông phu, áo dùp, khổ rách, lầm nhầm một bài diễn văn. Hỏi ra



thì là để mừng các ông huyền mới, tôi vội sao lục ra đây. Đít cua rằng:

Thưa các quan bé,

Các ông sắp sửa lên làm quan lớn, ra tay sinh phúc cho bọn dân đen chúng tôi. Các ông sẽ theo lời ông Phạm Quỳnh, tu lầy thân, tè lầy già rồi tri lầy quắc, nhiên hậu bình cả thiên hạ nữa, không sợ gì họ Hitler và họ Mút cả. Các ông sẽ cùi minh nồng chúng tôi ra khỏi sự đói rét, sự ức hiếp, dẫn đường chỉ lối cho chúng tôi đến một đời sống đầy đủ, tự do, trong bình đẳng và bác ái. Còn gì nữa?

Nhưng bọn dân anh các ông trong đó có cả ông Phạm Quỳnh, đã dùi dắt chúng tôi lâu lăm rồi, khiến cho chúng tôi mơ màng không biết những vĩ nhân ấy đã đưa chúng tôi đến cái đời tươi sáng kia chưa hay là hiện chúng tôi đã được sống cái đời tươi sáng ấy mà không biết.

Ông Toàn quyền có bảo rằng nghề làm quan là một nghề rất đẹp. Chúng tôi cũng tin như vậy. Còn gì đẹp đẽ

Nhưng vị tất người ta sẽ bài trừ được chiến tranh. Vì người ta sẽ nghĩ ra một thứ «phòng gi đê» để đánh lén nhau mà cướp thuộc địa của nhau chơi.

Nhưng dân da trắng ở Hoa-Kỳ đã có phe «phòng hắc». Họ tìm cách giết hại những dân da đen. Ở Đức, người ta phòng «Do thái». Những phe «phòng» ấy mà to ra, mà lan rộng tới nhiều nước thì cũng có lẽ gây chiến tranh được lắm.

Tóm lại, loài người đánh nhau chỉ để mưu sống. Nhưng không khi nào chịu nói thẳng thế. Bao giờ cũng tìm ra một lý thuyết gì để che đậy cái khuynh hướng rất tự nhiên, rất — có thể nói «nhân đạo» được

hơn là ở trong chiếc ô tò bàm lồng lẫy bước ra, vẻ mặt phi nộn dưới chiếc mũ cách chuồn rung rinh, thần người súng sinh trong bộ áo thụng xanh đậm chiếc thẻ ngà lông lành chữ đỏ, theo sau một cô vợ mờ mờ như hoa trong kiều áo tân thời! Khoa nghề làm quan đẹp thật chẳng khác gì khen phò mã tốt áo vậy.

Các ông sẽ được ném cái thú phong lưu ấy. Và nhiều thú khác nữa. Các ông sẽ biết thế nào là một ông quan lành nghề, bết làm quan, được ở nhũng huyễn tốt, được chóng thẳng lên ông phu, ông án, ông tuần, ông thương, ông Thiếu. Và các ông sẽ biết thế nào là làm ơn cho dân quèn chúng tôi, thế nào là thương bọn dân bần thiểu, xấu xa, rách rưới chúng tôi. Các ông sẽ còn phải vì chúng tôi mà hi sinh nhiều. Còn chúng tôi? Đổi với cái thịnh tình của các ông, chúng tôi lấy gì đáp lại được? Dẫu bán nhà bán cửa, dẫu phải cởi cả áo rách khổ ôm đê đèn ơm lòng các ông, cũng vẫn chưa xứng đáng vậy.

## Ông Thạc Khiêm

**O**NG thạc sĩ Phạm duy Khiêm nổi giận Ông đọc quyền Responsables số 1 thắc người ta công kích chế độ gia đình cõi một cách hăng hái, ông không bằng lòng.

Rồi ông tiếc, ông uất, ông nói cho hả giận.



Ông bảo người ta không muốn trồng, không muốn hiều, còn quên, còn bỏ sót, còn nhầm lẫn. Làm như chỉ có ông. Chỉ

không? — là sống.

Ngay xưa, dân tộc Mông-cô không thể sống trong sa mạc Gobi được. Họ tràn xuống phương nam, họ tràn sang phương tây để sống. Nhưng thú thực rẳng để sống, lại sợ cái mục đích ấy làm thường và nhỏ nhen, nên Koabilai phải nói tháo ra là Trời sai mình xuống giết hết các dân tộc yếu hèn, để giữ trọn toàn mực giống Mông-cô hùng tráng.

Ngày nay Hitler cũng đã tuyên bố cái khuyết chủng tộc ấy. Vâ kỵ thực cũng chỉ có một mục đích mưu sống cho dân Đức đương chén chúc trong cái cảnh đồng quá hẹp ở phía bắc châu Âu. Họ sẽ tràn xuống phía đông-nam, xuống những đất béo tốt và rộng rãi. Nếu không, họ sẽ chết. (Xem tiếp trang 22)

KHÁI HƯNG

# và CÁC VIỆC

có ông là sảng suối, thông minh, có lẽ  
đó, đáng làm khuôn mẫu cho mọi người.

Ông bảo ông nên trước người da trắng,  
vì sự cung kính Irango Irango nền văn hóa  
của đồng bào Pháp, khi cha mẹ ta hãy  
còn. Ông cho thế là không được lịch sự,  
rồi ông lấy làm ngạc nhiên rằng có người  
giúp viết như vở được. Tôi, tôi cũng tâng  
làm ngạc nhiên rằng một người có học  
như ông Khiêm vẫn không hiểu rằng  
người ta có quyền — và đó lại là bỗn  
nhưng điều mà người ta tin là chân lý.

Da trắng, da đen, da vàng ở đây không  
tổ nghĩa gì cả, chỉ có một việc là thành  
phục bộ tộc ý kiến của ta về vấn đề gia  
đình, không nên vì một lẽ gì mà không  
viết những điều mà ta cho là sự thực.  
Nếu có điều xấu, mà ta che đậy đi, vi  
sự không được lịch sự, thì chẳng hóa  
ra giả đối lầm hay sao!

Sau cùng, ông Khiêm kết luận : « Tôi lạy  
hồi không biết cảnh nào buồn nhất, sự đắc  
thắng hồn sao của con cái hay sự thất  
bại im lìm của các ông già ». Chỗ nòng  
ông thắc nhà ta lại không muốn trông  
rồi. Ông hagy về nhà quê, kể chuyện, hay hỏi  
thăm người chung quanh ông, ông có  
nhìn, có nghe, ông sẽ thấy sức mạnh của  
nền tảng lý có còn làm hại xã hội ta đến  
đến mức nào ! Ông may sinh vào một gia đình  
có thể nói là không có được, ông lại mới  
sẽ xin chưa được bao lâu, ông chưa rõ  
lẽ hại của những chế độ cũ hủ đô thời.

Nhưng chưa rõ, thì nên im đi là  
thượng sách. Biết thì thưa thôi... chắc  
ông còn nhớ, ông mãi học mẹo lèn nhưng  
chắc cũng chưa đến nỗi quên hết cả lèn  
ngữ phong dao của xít số.

Hoàng Đạo

## VỤ BÁI BỀ THÁI-BÌNH

Hiện nay chúng tôi đang sưu tầm  
tài liệu về vụ bái bề Thái Bình để đưa  
ra tòa án cai trị, Đại hội nghị Kinh  
tế Lý tài Đông Dương và Quốc gia  
tham dự (Conseil d'Etat). Chúng tôi  
sẽ yêu cầu chi nhánh đảng Xã-hội, và  
chi nhánh hội Nhân-quyền ở Bắc-kỳ,  
và ông Alexandre Varenne, hội viên  
Bắc-kỳ tại Thượng hội đồng Pháp  
quốc hải ngoại, can thiệp dùm dân  
nghèo Thái-ninh.

Vậy bạn nào có tài liệu về vụ bái  
bề Thái Bình, xin kịp gửi về tòa báo  
Ngày Nay ngay để chúng tôi có đủ  
thi giờ làm việc.

Phạm Văn Binh

Sắp có bán

# THÓAT LY

Tiểu thuyết của KHÁI-HƯNG  
giá . . . 0\$55

Tất cả tâm sự đau đớn của một thiếu nữ sống trong tình cảnh  
đi ghê con chồng : tất cả cái xã hội đàn bà thóc mách và nhỏ  
nhen ở một lảnh nhỏ.

NHÀ XUẤT BẢN « ĐỜI NAY »

# CUỘN SỔ

vào trục Bá-Linh-La-Mã, và đã ký vào  
minh ước Phòng-Công.

Nền hòa bình càng bị lung lay. Các  
hãng đúc và huân súng hè hả vui  
cười. Âu-Châu như sắp sửa vào vòng  
binh lửa.

Muốn khỏi cái họa ấy, phải làm thế  
nào bây giờ ? Anh kết liên với Pháp,  
với Nga, với Ba Lan để chống lại trực  
Bá-linh-La-mã. Những tin ấy không  
làm vừa lòng những người yêu họ Séc  
ở bên Pháp.

Theo bọn này, chỉ có việc đe Pháp  
nhập vào trục Bá-Linh-La-mã là tiện



nhất. Ủ, làm sao lại không được ? chỉ  
có một việc, là ký vào minh ước  
phòng cộng của Đức - Ý - Nhật.

Nếu thế thì Anh đến tua to. Và chỉ  
còn một cách, là Anh xin nhập nó  
vào trục Bá-Linh-La-mã.

Còn Nga ? Nga yếu thế có lẽ cũng  
đến theo gương của Anh. Lúc đó thì  
hàn là không còn chiến tranh nữa, và  
Mình ước phản cộng cũng không còn.

Vậy thì phản giã được ? Có lẽ đến  
cũng phản các dân tộc yếu ớt nữa mà  
thôi.

Một bài diễn văn của ông  
Thượng Phạm-Quỳnh, đại diện  
cho Nam-Triều. Văn rằng : « Trong  
mỗi ông quan, có một người...  
Ông quan là một viên chức đại  
diện cho luân-lý... Tư cách làm  
người, có được rất khó... »

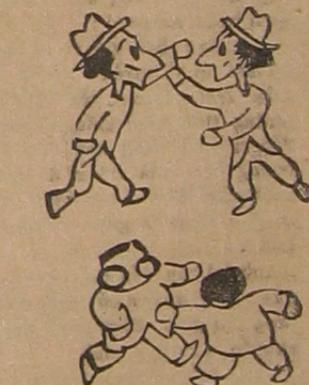


— Sau bài diễn văn nửa giờ,  
Tòa án Hà-nội xử một vụ học  
quan ăn hối lộ.

Chịu ông Thượng Phạm là một  
nhà thám nhọ.



— 9 avril, ngày thành phố  
Hanoi bầu ba ông Hội viên mới.  
Đề thay các ông Ái, Thanh,  
Chương đã từ chức, ba ông  
Chương, Thanh, Ái ra ứng cử.  
Cuộc tranh đấu rất kịch liệt. Ông  
Bùi Ngọc Ái chơi với ông Bùi Ái  
Ngọc, ông Phan Thanh đấu với  
Thanh Phan. Còn ông Phạm  
hữu Chương địch với ông Chương  
hữu Phạm. Chưa phân thắng  
phụ. Coi tuần sau sẽ rõ.



— 10 avril. Tin ở Trung  
kỳ. Một viên Bang tá bị thu mất  
roi máng và thê ngã vì đã ăn hối  
lộ.

Lại chia óng Thượng Phạm  
một lần nữa.

Ý sau cùng : Câu của óng Phạm  
Quỳnh : « trong mỗi ông quan, có  
một người » nên đòi ra : « trong  
mỗi người (người Annam, tất  
nhiên), có một ông quan ! » cho  
đúng hơn.

Tô Tử





# MỘT TRUYỆN QUÁI HOẶC

TRUYỆN NGẮN của THẾ LÚ

cư sủ nhã nhặn và rộng rãi, ông ta được nhiều người quý mến, không một ai thù ghét—đó là một điều hiếm có ở đời.

Ông Quản không con, không vợ (nhieu người bảo ông ta sớm góa và không muốn bạn bè thân lân nứa về tinh duyên); quanh năm cô độc ở một lợp nhà lớn, giữa một cảnh vườn rộng đủ các thứ cây, ông ta chỉ lấy việc săn bắn và trồng trọt để qua ngày tháng.

Điều đáng chú ý hơn hết, là

trong nhà ông Quản không có lấy một người đày tớ nào qua. Mà nguyên nhân điều đó cũng thực dễ hiểu: ông Quản nuôi một con khỉ độc đẽ sao bảo.

Đó là một giống khỉ rất lớn, khỏe mạnh, nhanh nhẹn và khôn ngoan lạ thường. Một mình nó làm đủ công việc của hàng chục người và việc gì cũng hết sức chu đáo. Buổi sáng, nó cuốc vườn, tưới cây cho đến khi ông chủ dậy. Bên cạnh ông đã sẵn sàng thau rửa mặt và siêu nước sôi để ông pha trà. Ông vừa uống nước vừa dặn bảo nó làm cơm trưa. Đến trưa, trong lúc ông ăn cơm, con khỉ đi quay nước đặt quần áo.

Khách đến lúc nào cũng thấy nó đứng khoanh tay hầu cạnh chủ. Ông ta ngảnh lại bảo:

— Du-du (Du-du là tên ông ta đặt cho con khỉ) đi lấy cái điếu.

— Du-du hái đĩa cam táo mời ông khách.

Túc khắc những thứ đó con khỉ sẽ hai tay bưng lại, dáng bộ ngoan ngoãn lễ phép trước đôi mắt khen ngợi của khách và vẻ mặt bằng lòng của chủ nhân.

Không có một con vật nào trung thành hơn và cũng không có tên đày tớ nào biết tính chủ đẽ được như nó. Khi đi săn, nó theo ông Quản từng bước, lúc ấy nó là một thứ chó săn rất giỏi, chui vào các bụi rậm, nhảy xuống các vũng lội và không bao giờ chịu đẽ mất mồi. Đến tối, mào chán của ông nó đã buông xếp sẵn sàng và trong khi ông ngủ trên, nó nằm ngay dưới chân giường đẽ canh giữ.

Ông Quản thường bảo với những bạn vào chơi nhà ông:

— Con Du-du của tôi thực là một cúa quý trời cho. Tôi không còn phải lo lắng gì đẽ việc trông coi nhà cửa của tôi, cũng không cần đẽ

người hầu hạ nào khác. Trước kia, tôi cũng có tôi tớ, song Du-du không chịu đẽ, nó làm hết cách đẽ cho không ai ở đẽ với tôi..

Con khỉ đứng giương mắt nghe, im lặng, và ra chiều thích chí.

Một bữa kia, ông Quản tiếp một người khách lạ.

Khách là một vị linh mục ở xa đến, và là một người bạn cũ đã lâu năm không gặp ông. Sự mừng rỡ của chủ nhân tỏ ra trong các cử chỉ sần đón vồn vã.

Tất nhiên ông Quản nói đến con khỉ đẽ khoe với khách thứ «của quý trời cho» của mình:

— Rồi cha xem tên đày tớ lạ lùng của tôi. Nó chỉ phải cái không biết nói.

Ông kể lại những công việc đáng khen của con vật đẽ được thấy sự hoài nghi của khách và đẽ cho khách sẽ phải ngạc nhiên khi ông gọi nó ra:

— Du-du đâu! Du du!

Nhưng ông chủ lại là người ngạc nhiên trước.

Con khỉ không thấy đến và, khác hẳn mọi bạn có khách, ông ta phải gọi đến hai lần:

— Du-du! Quái thực, không biết nó làm gì mà.

Ông Quản không nói hết lời, chạy vào buồng, ra ngoài hiên, ra sau vườn: ở đâu cũng thấy bóng con khỉ.

— Hay là nó mãi làm dưới bếp?

Dưới bếp cũng vắng. Trên kiêng nóng một siêu nước đang bốc hơi.

Lần thứ nhất có một sự khác thường đến như thế. Ông Quản không thể hiểu được duyên cớ và tất cả sự nghi hoặc hiện trên vẻ mặt băn khoăn. Ông linh mục cũng bắt đầu sinh nghi. Ông là một vị thầy cả nhân đức, có một linh cảm nhiệm màu. Hình như ông vừa đoán thấy một sự gờ lợ. Ông nghiêm trang hỏi:

— Ông quản nuôi con vật ấy từ bao giờ?

— Trinh cha, tôi nuôi nó đến mười năm nay rồi.

— Ông Quản có thấy gì khác không?

— Trinh cha không, không bao giờ tôi phả mang hay phạt nó. Không bao giờ phải gọi đến hai tiếng.

— Vậy mà lần này ông phải tìm mà cũng không thấy nó. Thế nghĩa là thế nào, ông có hiểu không? Thế nghĩa là nó đã trốn rồi!

— Nô trốn? Nhưng tại sao nó lại trốn?

— Tôi biết thế nào đẽ? Ông Quản mua đẽ bay bắt đẽ nó về nuôi?

— Tôi bắt đẽ nó. Hay nói cho đúng, tôi gấp nó trong một cuộc săn bắn nó thấy tôi không trốn chạy, và lúc về, nó theo tôi về nhà.

Ông linh mục có vẻ buồn rầu:

— Tôi e rằng con khỉ khôn ngoan

của ông, không phải là một vật thường, một vật ở thế gian..

Nhưng ông Quản không đẽ tâm đến lời nói của vị khách.

Ông chạy đi tìm lẩn nứa và lúc tưởng hết hy vọng, ông bỗng nhìn lên mái nhà.

Con khỉ ở đó. Nó vừa rõ một hòn ngói, đang chăm chú nhòm qua lỗ hòn, và hình như không nghe thấy tiếng chủ gọi dưới này.

Ông Quản vội đẽm vệc vừa thẩy nói với khách. Ông linh mục đứng lên, vẻ mặt rất bình tĩnh, nhưng đôi mắt rất nghiêm nghị. Ông nói, và lúc đó giọng nói có một thứ oai khác thường:

— Ta lấy nhân danh chúa thánh của ta, truyền cho quái vật kia phải xuống.

Rút câu nói ông linh mục, những tiếng kêu tắc nghẹn bỗng rit trên mái nhà. Con khỉ mà bao nhiêu lời ngọt ngào của chủ không gọi được về, chỉ nghe một câu đó là tức khắc phải xuống.

Hai mắt ngầu đỏ và lấm lét, con vật như bị một sức không thể cưỡng đẽ được lôi đến giữa nhà.

Ông linh mục nhìn vào tận mặt nó, hỏi:

— May ở đâu đến đây? Và định làm gì, nói!

Câu hỏi đẽ ngọt và quái gở. Nhưng một điều quái gở khác đẽ tiếp theo liền.

Con khỉ cất tiếng cười. Tiếng cười lanh lảnh nghe rùng mình và độc ác như chưa đầy hào học. Vâ, ghê gớm hơn thế, một câu nói, nói bằng tiếng người, ở chính miệng con khỉ thoát ra :

— Ta là quái đia ngục hiện lên đây! Ta hiện lên đẽ theo đuổi một người phạm tội ác, và chờ dịp bắt linh hồn người ấy theo ta. Nhưng vì linh hồn ấy đã biết ăn năn và trong mươi năm nay vẫn giữ đẽ trong sạch. Ta chưa thể làm gì đẽ được nhưng thế nào cũng có một phen linh hồn ấy sa ngã. Lúc ấy là lúc ta ra tay.

Kết luận ai cũng đoán đẽ. Vị linh mục truyền cho con vật không đẽ ám ảnh người dân ông nữa. Con quái thèt leò một tiếng rồi biến đi.

Ông Quản thú thực tội ác của mình. Ông ta trước làm hại một người, lập mưu cho người ấy chết oan. Vị linh mục giải tội ác cho ông ta. Vâ từ đó, ông Quản sẽ âu bận hận, công bằng, như một bậc ân tu và như một người trong các truyện hoang đường và có luân lý.

THẾ LÚ

**C**HUNG TÔI nói đến những sự kỳ di, cũng như mỗi lần có dịp họp mặt ở nhà Ngõ Đầm.

Người nào cũng săn có một câu chuyện khác thường đẽ ra kẽ: những chuyện yêu ma, chuyện mạo hiểm hay bí mật chúng tôi nghe biết hoặc chính mình đã thấy xảy ra.

Đàm nhắc đến một vài nhân vật trong Liêu Trai và khiến chúng tôi ngạc nhiên: óc khoa học của anh hôm đó cũng biết thường thức về đẹp hoang đường của những điều quái hoặc. Anh nói :

— Không bao giờ sự ghê rợn lại có một thi vị huyền ảo như trong Liêu Trai. Ma quỷ, yêu tinh đều có những tình cảm giống người. Cho đến cây cỏ cũng vậy.. Trí tưởng tượng của nhà thi sĩ đã làm linh hoạt cả một thế giới kỳ bí và đưa ta đến sống ở giữa những vong hồn...

Anh lại bàn đến thứ chuyên ma quái ở mọi nơi và của từng dân tộc, từng tôn giáo. Đàm thuật một vài chuyện «xa lạ» nhất.

Nhân đó, anh thuật lại một truyện truyền kỳ trong đạo Thiên Chúa. Truyền này chính một người nhà thằng kè cho anh nghe.

Trong miền hẻo lánh nhất ở trung du, một người đàn ông sống một mình trong một khu trại.

Người vùng đó gọi ông ta là ông Quản, vì hình như trước kia ông ta đi lính đến chức quản thi về hưu. Nhưng tên là gì, thi không ai biết. Cũng không ai biết rõ cuộc đời riêng của người đàn ông này. Ông Quản quen thuộc với người kháp vùng, làm bạn với hầu hết mọi người, nhưng ông không thân với ai hết. Tình khi biền lành, yên lặng, cách



## BÀO

**D**ưới đây là bài thơ thêm đầy đủ, vì có các bạn gái dự vào Hội nữ đồng nghiệp của chúng ta mới ra đời, khi thế xem ra hằng hái lâm.

## Phụ Nữ tạp chí

Trước 25 triệu quốc dân, chúng tôi đặt viên đá đầu tiên khánh thành công cuộc của Phụ Nữ — Ấy là lời tuyên ngôn của các chị em chủ trương tờ Phụ Nữ Tạp chí. Vì chúng ta nên nhận rằng các chị em đặt viên đá chứ không phải viên gạch như người ta thường nói, vì đã chắc chắn hơn.

Phụ Nữ lại tuyên bố: « Chúng ta đã bao nhiêu lần mang vinh đề Phụ Nữ đặt lên thảm. (Thảm bàn chứ không phải thảm khác.) Chúng ta đã nói nhiều đến vấn đề này, và một đôi khi, vì thế mà chúng ta đã mang tiếng là « dân bà lầm nhỡ ».

« Ta phải nhận rằng « lầm nhỡ » mà cũng chưa làm được cái gì ». Các chị em thật nhũn nhã quá.

Vì tờ Phụ Nữ tuy trông bé nhỏ chỉ bằng viên gạch, nhưng tòa soạn thi đồng đúc lâm: nào tòa soạn Phụ Nữ cũ, nào tòa soạn Việt Nữ trước, lại thêm cả Nữ Công học hội ở Huế nữa: chứng ấy người đứng chู

trương đùm bọc thi tập chi chả còn sợ gì mưa gió. Từ gãy các bà, các cô sẵn tay áo để làm một món ăn ngoan hiếu cho tất cả 25 triệu quốc dân, thi món ăn đó mâm muối tất phải vừa.

Trong Phụ Nữ, có một mục là « Con đường Sáng ». Con đường sáng cho các chị em noi theo, chắc thế. Trong con đường ấy, dạy rằng: «... Béo là chết đi một ít. Mồ sê bao bắc các bộ phận trong người, thứ nhất là thận, ruột và tim...»

Và mồ sê bao bắc cát từ Phụ Nữ nữa. Nhưng cái nguy đó không sợ có, vì chúng ta chắc rằng viết báo, chả mấy lúc mà các bà các cô béo ấy đều già.

Xem câu này đây thì đủ biết cái chí khí khác người của các chị em trong Phụ Nữ :

— « Phải hôm xấu giờ, ta nên tổ chức cuộc di chơi trên đồi, vào trong rừng hay ở bờ một giái sông nào ấy ».

Bèo giải giò, dầm mưa và khuynh đảo thú dữ trên rừng. Còn hôm nào tốt giờ thì ở nhà.

## Bản bà tuần báo

Nữ đồng nghiệp thứ hai của chúng ta là tờ Bản Bà tuần báo. Mới xuất bản được ba số, thi đặc điểm cả ba: số nào cũng có đăng bài tuyên bố. Nghĩa là bài tuyên bố đăng đến ba lần.

Các chị em làm việc thực là cần thận.

Ấy cũng bởi cái đức tính ấy nên Bản Bà tuần báo mấy số đầu chưa có gì hay: tòa soạn còn cần thận để dành những bài xuất sắc, chưa đăng với.

Mà vì thế nên tôi cũng cần thận không dám nói đến nữa.

Thiện Sĩ

## Nàng thơ ở các báo

Ở mỗi báo đều có mục đăng các bài thơ. Trên mục đó thường có một hình vẽ để biểu hiệu « nàng

thơ ». Ta thử xem « nàng thơ » của các báo ra sao.

Ở báo Mai, nàng thơ là một cô gái nhỏ, mắt mờ to ngây thơ và hơi mím cười; đầu chupa cái khăn san bằng vài màu; Ở báo Bản Bà, nàng thơ là một cô gái buông tóc, và cũng quấn khăn quàng chung quanh cổ; và ấy thời một cái sáo cứng như cái thước, bên cạnh cánh cây có con chim đậu mà không bay. (Không biết là chim gì). Ở báo Người Mới, người ta chỉ thấy có hai bàn tay nàng thơ đang vơ hoa. Ở tay trái có deo nhẫn (có phải nhẫn ma đê?). Ở báo Thần Bí, nàng thơ là cô gái có một mắt, tóc buông, đang soi ngắm dung nhan mìn trên lòn nước; ở tờ báo Chính trị (chứ sao!), nàng thơ là một cô gái cũng để tóc buông theo chiều gió [mạnh]; ở báo Thế Giới.

không thấy nàng thơ đâu cả, chỉ có một bụi cây, ý hẳn là chỗ ngồi mát của nàng; nhưng ở dưới có hình con chim bồ câu trắng ngàm cành olive: đó có phải là nàng thơ của báo Thể Giới không, nàng thơ của hòa bình? Ở báo Dân Nam, nàng thơ lại là.. con cút ngồi bên ngoài cỏ dang nhở trời.

Theo những hình ảnh trên đây, thì Nàng thơ hiện ra nhiều vẻ lầm, nhưng tính về số nhiều, thì đại khái ta có thể chắc được rằng Nàng thơ, theo quan niệm của nhiều báo, là một cô thiếu nữ còn trẻ (tất nhiên!), vừa mới gội đầu xong, hay nghịch tinh và bay quang khao cõ. Sự sau này khiến chúng ta đoán rằng nàng là người sỹ lanh và hay cảm luôn, có lẽ vì đọc nhiều thơ hay quá chàng?

Thiện-Sĩ

## Truyện vui

## Ty kiêm duyệt

Hồi ấy tòa kiêm duyệt hẵn còn

Vị thế nên viết một bài báo được lòng độc giả là một chuyện khó nhất. Bài nào được lòng độc giả thi thường lai làm mất lòng ty kiêm duyệt. Nên bài báo nào có vẻ — chỉ có vẻ thôi — động thời, hay có hơi ái quốc ái quân một chút thì họ thảng tay bỏ ngay. Khó nhất là công việc của mấy ông chủ bút hồi ấy. Mỗi lần đưa bài lên ty kiêm duyệt, là họ ngồi ở nhà lo lắng toát mồ hôi. Và lúc nào họ cũng có sẵn vài bài phụ, phòng ty kiêm duyệt có bỗng cả bài thì đem thay vào.

Nhưng cũng có khi kiêm duyệt chỉ bỏ một vài đoạn hay ba bốn câu lấy lệ thôi. Thế cũng đủ làm hỏng cả bài, nhất là thơ. Cứ bạn thử nghĩ một bài thơ bát cú hay tứ tuyệt mà ty kiêm duyệt bỏ hết nửa bài thì còn gì là thơ với thần nữa. Đôi khi cả bài từ tuyet chỉ còn lại một câu. Cho nên không biết thù kiêm duyệt hay giận độc giả, có lâm bão chỉ đăng độc một câu còn sót lại. Và dưới hay trên câu ấy đã có phần tràn với bạn đọc: « Tòa kiêm duyệt bỏ đoạn này ».

Chủ bút báo « Con Cá » một hôm thấy bài thơ từ tuyet do mình làm ra bị ty kiêm duyệt bỏ câu cuối. Ông ta tức lâm, làm hầm một mình:

— Giả họ bỏ hết đi thì mình

không nói gì. Chứ bô thê này thi ức quá, tú tuyet lại hóa ra... tam tuyet. Mà khõ hơu nữa là chỉ có câu sau mới đáng gọi là « tuyet » mà thôi!

Ông ta ngâm lại bài thơ:  
Trên đường hoạn nạn đất dia nhau  
Mắt mẹ ai lòng chẳng biết đau,  
Vi giỗng Lạc-hồng gáy hận trước,

— Thế này thì oan thật. Tức như bị bô đá. Nếu bài này không bay thì ta cũng không tiếc làm gì, bỏ phăng cho khõe. Nhưng đọc lên nghe vẫn hùng lâm. Minh có lầm đâu!

Ông chủ bút nói xong lại ngâm thêm mấy lượt nữa. Và sau khi ngâm ông ta lại chặc lưỡi tiếc thầm cho cái tài nghệ của mình, rồi uốn ngực thở dài rất não nuột.

Nhưng bỗng hai mắt ông sáng lên, hai môi đê nở một nụ cười đặc ý:

— Ủ được rồi. Để dàng thế này mà nghĩ mãi không ra. Ta đã tìm được cách trả thù. Ta sẽ thêm một câu khác khi phách hơn, hùng hồn hơn. Mà ty kiêm duyệt vẫn chịu, và độc giả vẫn phục ta như thường.

Sung sướng, viên chủ bút vỗ tay cười ngọt. Và sáng hôm sau tờ báo « Con Cá » xuất bản, với trên trang nhất, bài thơ từ tuyet này:

Trên đường hoạn nạn đất dia nhau  
Mắt mẹ ai lòng chẳng biết đau,  
Vi giỗng Lạc-hồng gáy hận trước  
(Nén tòa kiêm duyệt bỏ câu sau!)

Thanh Tịnh



THÀY — Rắn deo kính (serpents lunettes) thuộc về loài gì?

TRÒ — Thưa thầy.. loài rắn cán thi g.

## BỆNH TÁO BÓN

Lâu, mót, nặng nhẹ, nên mau dùng « Bác-Ái Thần-Linh Tế » đỡ tốn chắc ý lành bệnh. CẨM NHIỆT, HỒN MÊ, PHÁT BẢN, KINH PHONG

Thuốc BÁC ÁI TRẦN CHÂU TÂN, thổi bình trong 15 phút. Bán tại BÁC ÁI DƯỢC HÀNG, 100 Bd Tông-đốc-phương — Cholon. ĐẠI-LÝ : Trung-kỳ: Nguyễn dinh Tuyên, Thủ Khanh Nha-trang; Thái-Lai tòng thư Thanh-hoa; Trần văn Thắng Quai-nhơn; Nguyễn quý Tham Bô-luong; Trần-thị-như-Mân Huế; Tạ ngọc Liên Quảng-ngãi; Trần Đề Tag-hoa; Maison Chao-wuo Ninh-hoa; Lê van Cam Da-lat và Trần Tuân Fajoo. BÁC-KỲ : Maison Ich Tri Ninh-binh; Vũ kim Ngân Lao-kay; Trần già Thụy Phủ-lý; Nguyễn thụy Ngân Cao-bằng; Nam Tân Hải-phòng; Trần văn Ra Thái-bình; Vinh Sinh Bác-ninh; Maison An-Hà, Chí-Lợi Hà-nội; Lê công Thành Thái-nguyễn. Laos: Lê định Tỉnh Vientiane; Nhật-nhật-Tân Thakhek; Lê khắc Nhơn Paksé; Nguyễn xuân Hoe Savannakhet; Nam-Phuong Phnompenh và khắp cả Nam-kỳ.

## BỆNH VIỆN

## Bác-sĩ Vũ-Ngọc-Huỳnh

72-74-76 AMIRAL SENES

(sau nhà Rượu)

Có đủ các máy chiếu điện và  
chữa bệnh bằng điện

GIÀY NÓI 822

## AO THUẬT



Dạy rèn 65 trào  
áo - thuật mâu  
nhuật phi thường  
như là : chật đầu,  
bóy, tảng bình,  
cưa đứt người  
lâm 2, thoi miên  
nặng trên 1000  
ki-lô, v.v... giá chỉ  
có 0\$59 (xa thêm  
0p15 cước phí).

Thor, mandat hay tem gửi cho : Professeur Nguyen - Thành - Long, Viễn - Đông - Áo - Thuật - Viện, Bte postale 28-46 Rue des Marins, Cholon (Cochinchine),

## Docteur ĐĂNG VŨ HỶ

Ancienne Interne de l'Hôpital  
Saint Lazare de Paris  
Spécialiste des maladies  
vénériennes et cutanées

### CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,  
Bệnh dàn bà,  
Sửa trị sắc đẹp

### KHÁM BỆNH

Sáng 9 giờ đến 12 giờ  
Chiều 3 giờ đến 7 giờ  
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH  
16 & 18, Rue Richaud, Hanoi  
(đầu phố Hội-vũ)  
Tél. 242

## Chemisette Maillot de bain

Quý ngài về xem tết Nam  
Giao và Hội Chợ Huế, xin  
mời lại thăm gian hàng  
số 26, ở đây có trưng bày  
các kiều Chemisette và  
áo tắm bê của hiệu dệt

## PHUC-LAI

87-89, ROUTE DE HUE, HANOI  
TÉL. 974

# CON ĐƯỜNG SÁNG

## TRUYỀN DÀI của HOÀNG ĐẠO

(Tiếp theo)

**D**UY như cái máy bước theo bạn lên xe, mở khóa, đạp « sáng », và ngạc nhiên thấy mình thoát ra một tiếng cười vô nghĩa. Tiếng cười vang lên trong đêm vắng ; Duy chợt mang máng nhớ rằng chàng cười như thế đã nhiều lần lầm trong những cuộc đùa chơi đêm ; chàng có cái cảm tưởng ở lùi lại cuộc đời cũ : ngọn gió luồn dưới tai lùa mát ra sau gáy, con đường sỏi mấp mô sáng lên dưới ánh đèn « pha », những căn nhà lù mù đèn hai bên hè, và cả đèn cái không khí nhẹ nhè của canh khuya, Duy thấy đều thấy thuộc về một quá khứ đã tiêu diệt mà nay đột nhiên sống lại. Duy hoang mang, tưởng chừng như nỗi đau khổ xưa của tâm hồn sắp sửa theo quá khứ ấy trở lại. Như muốn di trốn, chàng phóng xe chạy thật nhanh. Tình số hãi, kêu lên :

— Chạy chậm chậm chứ anh. Đì đâu mà như đi tự tử thế ?

Có tiếng cười trả lời. Duy lắng lặng nhả bớt « sáng ». Câu nói vô tình đã nhắc chàng nhớ đến những ngày chán nản, thất vọng của một tâm hồn truỵ lạc. Căn phòng ở Việt trì hiện ra trước mặt với bóng trắng lờ mờ in hình chấn song xuống ván gác. Duy sống lại cái buổi tối hôm ấy ; chàng mơ màng thấy trước mắt bóng chàng trong tủ gương, hốc hác, xanh xao, đôi mắt đỏ ngầu, ý tưởng quyền sinh lớn vỗn trong óc. Hôm nay, chàng lấy làm lạ rằng chàng nhớ lại những việc đã xảy ra với một tâm hồn bình tĩnh ; những việc ấy như đã đến trong đời một người khác, chàng nghĩ đến chỉ thương và buồn bộ, như đối với một người bạn thân.

Bỗng Duy giật mình. Nghiệp vừa kêu lên :

— Đây rồi, anh.

Tiếng phanh bãm rít mạnh. Chiếc ô tô muốn chồm lên rồi dừng đứng lại trước một căn nhà hai tầng.

Kinh nhảy xuống xe, nhanh nhẩu chạy đến dập cửa :

— Nuôi ơi, Nuôi !

Tiếng người ngái ngủ, ú ớ đáp lại. Rồi, đèn bật sáng lên, cửa mở hé ra. Bọn Kinh, Duy vào vào trong sự ồn ào.

— Sang nỗi. Kinh sắm cái tờ quý này từ bao giờ thế ?

Duy vừa hỏi vừa chớp mắt nhìn chung quanh. Giữa căn phòng, một cái sập gỗ thấp tramped chỗ rất công phu tỉ mỉ. Trên sập đặt một bộ

khay đèn thuốc phiện bằng gỗ trắc, khâm sà cù, lồng lầy với những tiêm, những móc bằng bạc, những gác tiêm bằng ngà, bằng pha lê, những lọ sứ, những chén ngọc nhỏ sét. Hai bên là hai chiếc đệm nhung nhỏ trải theo dọc sập với một cặp gối cao bọc gấm. Chung quanh, bày la liệt những đôn, thồng Giang tây quý giá, những bức tranh lụa lờ mờ dưới ánh sáng ấm của bốn

phòng :

— Sâm banh !

Tình đã ngồi xuống  
sập, vừa đứng dậy vừa  
nói :

— Vậy để em mở nhẹ.  
Tình đến tú ăn với một  
chai sâm banh lớn, vẫn  
giấy thép. Tiếng nõ ròn

khiến mọi người tỉnh ngủ. Kinh  
khen :

— Mở giỏi nỗi. Nghe như một  
tiếng pháo mừng.

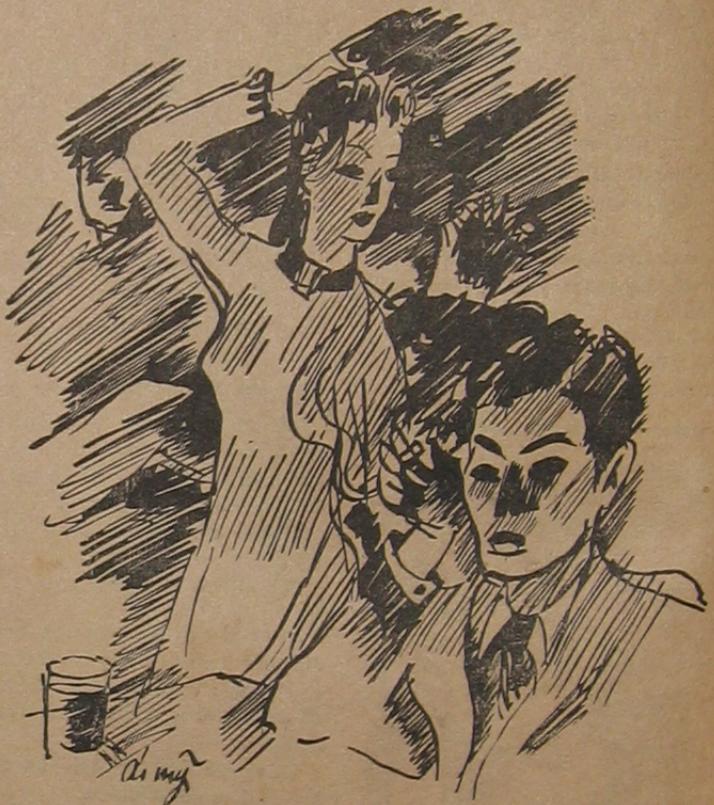
Mọi người nhao nhao :

— Mừng ai ?

— Mừng thắng Duy chứ còn mừng  
ai ?

— Láo nào ! Dám gọi Khương  
Duy bằng thằng.

Ai nấy cười vang. Rượu rót ra  
cốc, màu vàng lấp lánh trong cốc



ngọn đèn điện kín đáo đặt ở bốn góc tường, sau những miếng kính mờ màu đỏ xám. Ở góc trong cùng, trên mặt tủ ăn, lõi nhổ những cốc pha lê, những chai rượu mạnh.

Duy trông thấy, cười to nói :

— Có rượu có riếc nữa kia à ?  
Thích nỗi.

Kinh vòi lấy giọng tự nhiên dè giấu lòng tự kiêu, đáp :

— Ô, phải đủ cả chứ. Có thuốc phiện phải có rượu. Rượu say thi hút thuốc phiện cho tình, tình rồi, phải uống rượu cho say.

Tuyệt bật cười, nói :

— Khá đấy. Cả ngày hôm nay bây giờ anh mới được một câu có duyên.

Tình cười theo :

— Vậy nên thường cho anh ta  
một cốc rượu. Uống gì, các anh ?  
« Cố nát » ? Sâm banh ?

Tiếng trả lời chung vang lên khắp

phía lõi trong. Tiếng cười nói mỗi lúc một rộn rạp hơn.

Nghệ thuật nướng thuốc, bỏ tiêm nâng cốc định uống. Tình vội kholat tay ngăn lại.

— Khoan đã. Có sâm banh, phải có dit của chứ.

Nghệ thuật cười :

— Ủ nỗi. Nhưng về vấn đề gì  
khả dĩ gọi là quan trọng bây giờ ?  
Đề mừng Tuyệt mới gõa búa hay  
đề mừng Tình hôm nay đánh phấn  
nhiều hơn hôm qua một tí ?

Tuyệt cười sảng sạc :

— Em tìm ra rồi. Đề mừng  
Khương Duy lấy vợ lẽ.

Mọi người vỗ tay, cười rộ :

— Phải đấy.

Tình liếc nhìn Duy ngồi trong  
chiếc ghế hành, điều thuốc lá  
đương húi giờ cầm tay. Khói thuốc  
từ từ bay lên, uốn thành một vệt  
lam trước nét mặt mơ màng tu lú

của Duy.

Duy đương nhiên cảnh sống chung quanh và liên miên nghĩ ngợi. Chàng tra mắt theo cử chỉ của các bạn, không bỏ sót một cái giơ tay, một điện dung. Trên sập, Tuyết ngồi sấp bồng tròn, khuôn mặt trái xoan nõi bật lên trong ánh sáng mờ của ngọn đèn thuốc phiện, thỉnh thoảng giơ tay lên che một cái ngáp. Bên cạnh, Lê ngồi rờm, tay mán mê một cái tiêm đè không. Bằng sau hai người, Kinh nắm ruột hai chân, mắt lịm đìm như người say thuốc phiện. Đồi điện, ở phía bên kia bàn đèn, Nghiệp nằm tiêm thuốc. Chừng ấy người cười nói huyên náo như đương vui thích quá độ, nhưng không biết tại sao Duy có cái cảm giác rằng tiếng cười cố cát lèo to dè che dây sự buồn nản; tiếng nói cố kéo ra tự nhiên để giấu sự uất oải mệt nhọc. Chàng thấy chúng bạn quay cuồng như để quên một sự gì, có lẽ là sự sống, Duy tự nhủ, — sống theo cái bản tính thiên nhiên của mình. Giờ họ chỉ còn là những người không mục đích, không yêu, không ghét cái gì hết, phor phất như những chiếc lá khô giò duỗi trên đường, có mà cười, mà nói, mà vui, chứ thực ra không biết cười dè làm gì mà nói dè làm gì nữa. Duy nhận

một nụ cười tươi trên cặp môi héo của kẻ nghèo, một nụ cười thật thà, diễn cái vui thực ở trong lòng, chứ không phải những nụ cười ở đây, khinh phu, giả dối. Duy bỗng nhớ rằng Kinh có một cái đồn điền lớn trên Phú Thọ, và chàng buồn rầu tự nhủ rằng những sự sa phu quanh chàng đều lấy ở sự cơ cực của đám dân cùng khổ. Lần đầu, Duy thấy hiện ra trong trí một ý tưởng rõ rệt về sự bất công của xã hội. Chàng tự hỏi:

— Tại làm sao thế nhỉ?

Nhưng Duy thấy trí chửa đủ sáng suốt để tự trả lời mình, chàng chỉ mỉm cười dè ý đến một ý kiến phụ, một bên sống xa xỉ trong sự hoang phí, nhưng chỉ là sống một đời hời hợt, dè quên sự đau khổ ngầm ngầm của linh hồn; một bên sống cơ cực trong sự thiếu thốn, trong sự ngu muội, sợ sệt; Duy cảm thấy cả hai đều đáng thương.

Những ý nghĩ ấy lộn sộn trong óc, nên Duy không dè ý đến câu chuyện của mọi người. Thấy chàng ngồi im không trả lời, Tuyết lái lời thở phào khói thuốc lá vào mặt Duy, hỏi:

— Thế nào? Ông lão lại đau bụng hay sao mà ngồi thử ra thế kia? Có muốn lấy vợ lẽ thì đây là mồi cho. Duy giật mình, lơ đãng hỏi:

— Ai lấy vợ?



ra rằng họ sống cũng như là không sống, vì trong những tâm bồn khờ héo ấy, không có một cái mầm gì nảy nở cả.

Duy nhìn bạn, lại nhìn căn phòng cực kỳ tráng lệ. Và tự nhiên, chàng nghĩ đến những người tá điền nghèo khổ ngồi và miếng cơm bầm trong những căn nhà bần thiêng lụp sụp. Một cái tiêm, một cái chụp đèn, bắt cứ một vật gì còn con ở trong căn phòng cũng đủ đem lại

Mọi người đều cười ngắt:

— Anh chứ còn ai nữa!

— Tôi?

Một dịp cười ròn đón lấy câu trả lời ngờ ngợ.

Kinh tưởng lầm, cố nhịn cười, khen:

— Giỏi đấy! Vờ ở cung tráng roi xuống như thế thì tuyệt. Bằng thường ba cốc rượu.

Duy mỉm cười, cầm lấy cốc rượu uống một hơi cạn. Tinh âu yếm rót

dày cốc khác, bung đến tận miệng Duy, lẳng lơ liếc Duy se sère hỏi:

— Vậy anh lấy vợ lẽ nhé, anh nhé?

Duy nhìn về mặt dày dục vọng của Tinh, hai con mắt lịm đìm dưới cặp lông mày vòng bán nguyệt. Chàng một tay đỡ lấy cốc rượu, rồi theo thói quen, cái thói quen của các tay phong dâng miệt mài trong cuộc đời trụy lạc, chàng giơ tay kia đặt lên vai Tinh, từ từ vuốt sê xuống lưng. Cứ chỉ ấy khiến Duy vụt nhớ lại đời trụy lạc cũ: đã không biết bao nhiêu lần, chàng vuốt ve mơn trớn như vậy, da thịt rung động một cảm giác khoái lạc. Nhưng hôm nay, Duy nhận thấy mình thờ ơ, lạnh nhạt như mơn trớn một pho tượng, chàng mỉm cười tự hỏi:

— Hay là chính mình trở nên một pho tượng rồi.

Một nỗi vui e ấp nở trong lòng Duy, chàng vừa mới chợt nhận thấy chàng đã thay đổi cả tâm hồn lẫn thể phách; cuộc đời giản dị bên cạnh Thơ, trong một không khí tinh khiết như đã thấm vào người chàng hương thơm của sự trong sạch bình tĩnh.

Tinh sát lại gần, ngồi lên tay ngai của chiếc ghế hành, nũng nịu bá lấy cõi Duy và cầm cốc rượu đưa đến tận miệng chàng:

— Mời anh soi nữa. Bao nhiêu cái hồn của em, em đã gửi cả vào đây rồi.

Hơi nóng của cõi tái giang hồ, Duy cảm thấy xông lên quyền lấy người chàng, thăm dòm vào da tóc chàng và cùng một lúc, cái cảm giác ghê tởm ở nhà khiêu vũ trở lại trên lối cõi Duy. Chàng vội cầm lấy cốc, uể oải đáp:

— Anh say lắm rồi.

— Say rồi cơ à. Tôi nghiệp. Anh hút vài điếu vây. Em tiêm cho anh hút nhé.

Duy sê gật loạng choang đứng dậy. Chàng say phải vịnh vào vai Tinh. Nhưng chàng lấy làm lạ rằng tâm trí vẫn sáng suốt, bình như rượu mạnh đã kích thích bộ thần kinh của chàng đến cực độ.

Duy ngủ người xuống sập, toàn với lấy chiếc gối. Tuyết ngồi dõi điện, mỉm cười bảo:

— Ài lại có chị Tinh bên cạnh mà gối ruộng như thế bao giờ.

Kinh nhìn Tuyết:

— Cô mình tình và chu đáo lắm nhỉ!

Vừa nói chàng vừa nắm vật xuống, đầu đặt lên đầu Tuyết. Tuyết sê ầy ra:

— Rõ khéo cái anh này. Người ta nói cái gì cũng cứ vơ vào mình. Không biết dơ.

Kinh cười nhanh, vừa nhìn Tuyết vừa hát:

— Đùi non gối nhẹ hơn bông,  
Ngừng lên còn cái má hồng trêu  
người...

(Còn nữa)

Hoàng Đạo

## Tắm bồ

Mua áo tắm bồ  
nên chọn cẩn thận. Áo may  
khéo mặc vừa  
đẹp thân thể

### HIỆU DỆT

## NAM-HAI

45, RUE DU LAC — HANOI  
(en face pagode Ngọc-Sơn)

CÓ NHIỀU KIỀU ÁO MỚI  
CHẾ RẤT NHÃ — GIÁ HẠ

## VÔ-BỨC-DIỆN KIẾN TRÚC SƯ



3 — Place Negril,  
Bờ - hồ — HANOI

## TRẺ ! ĐẸP !!!

CÁC BÀ ! CÁC CÔ !

Trong ngày nghênh hồn.  
Trước khi đi dự các  
cuộc vui, muốn cho nhan  
sắc được lộng lẫy thêm.

Còn ngày thường cần  
cho da mặt được luôn  
luôn min màng

Xin mời đến hiệu thuốc  
bà HOÀNG XUÂN HÂN

67, Phố Tràng Thi — Hanoi  
(Rue Borgnis Desbordes)

Do nhà chuyên môn sửa  
sang sắc đẹp phụ nữ ở  
Paris mới vè; tốt nghiệp tại

MỸ VIỆN KLYTIA

Place Vendôme Paris

# TIỂU THUYẾT ĐỀ LÀM GÌ ?

T RONG số báo trước, tôi có nói đến sự đọc sách — và tôi cho đó là một sự cần phải có cũng như những sự cần khác, nếu không hơn. Chắc có người sẽ hỏi: mua sách để làm gì, và đọc sách, nhất là đọc tiểu thuyết, có những ích lợi gì?

Đó là một câu hỏi mà nhiều người đã đặt, và cũng nhiều người đã trả lời. Nhưng đó là một vấn đề mà sự bàn cãi lại chỉ đem đến những ý kiến thêm, và bởi còn có người tự hỏi đọc sách để làm gì thi cũng còn có người trả lời.

Đọc tiểu thuyết để làm gì? Câu trả lời đến ngay trên miệng ta là: đọc để giải trí. Nhưng có nhiều cách giải trí, cũng như có nhiều cách chơi. Người ta lại nói rằng đọc tiểu thuyết để thỏa mãn cái cần thoát ly mà người nào chúng ta cũng mang ở trong lòng; thoát ly cuộc đời thường và tẻ mèo hằng ngày, thoát ly cái hoài cảnh ta đương sống, để tưởng tượng đưa theo những hành vi của nhân vật trong truyện, dự vào những trường hợp kỳ lạ đã xảy đến cho những nhân vật ấy. Người ta đều khát khao những cuộc phiêu lưu của đời sống bên trong hay bên ngoài, và dự vào những cuộc phiêu lưu nguy hiểm hay không ấy, trong khi mình ngồi yên lành trên chiếc ghế ở nhà lại đem đến cho người đọc một cái thú vị gấp đôi.

Nhưng nếu chỉ cần giải trí và thoát ly thôi, thì đọc một tiểu thuyết trình thám, hay một truyện tình rất lâng man, đã đủ rồi. Không, tiểu thuyết còn đem đến cho ta những sự thỏa nguyện khác, và giới hạn cái ích lợi của tiểu thuyết ở giải trí và thoát ly là làm hẹp đi cái ảnh hưởng của tiểu thuyết nhiều lần. Tiểu thuyết có một cái ích lợi khác rất lớn, và theo ý tôi, quan trọng nhất: tiểu thuyết dạy ta biết sống, nghĩa là dạy ta biết sung sướng. Sống! Nhiều người không đọc tiểu thuyết bao giờ mà vẫn sống như thường, và chẳng đợi bài học của tiểu thuyết họ mới sung sướng. Đã đành thế, nhưng biết sống không phải là dễ dàng, và biết sung sướng cũng không phải là không khó khăn.

Có những người sống như cây cỏ một đời sống tè ngắt và khô khan, phẳng lặng như mặt nước ao tù. Tôi phải buồn rầu mà nhận rằng đấy là đời sống của phần nhiều người Annam chúng ta. Nếu chỉ ăn với ngũ, với chơi, thi cái đời sống đó chẳng có gì đáng quý:

Ngân phiếu gửi cho:

Monsieur le Directeur  
du Journal NGÀY NAY  
80, Ao. Grand Bouddha — Hanoi  
Bằng để tên người, nhất là tên những người trong tua soái và tri  
sự như thường đã xảy ra.

cái đời sống cần là cái đời sống bên trong, cái đời sống của tâm hồn. Chúng ta có cái đời sống bên trong rất nghèo nàn và rất bạc nhược. Những tinh tinh rời rào, phong phú và mãnh liệt, chúng ta không có. Chúng chẳng dám yêu cái gì tha thiết, mà cũng ghét cái gì tha thiết; lòng yêu chẳng dám ghét của chúng ta nhạt nhẽo lắm. Chúng ta đòi lòng tin ngưỡng sâu xa ra một tin tưởng rất thiêng cận, và nông nỗi; và những vụ ám mạng về tình ở bên ta cũng xảy ra rất hiếm. (đó là một sự đáng mừng, tất nhiên).

Áy chinh tiểu thuyết sẽ đem sự phong phú, rời rào đến cho tâm hồn chúng ta. Ta sẽ được biết nhiều trạng thái và thay đổi của các tâm hồn mà nhà văn diễn tả, nhận xét được những màu sắc mong manh của tâm lý, chúng ta sẽ tập cảm xúc sâu xa và mãnh liệt những tinh tinh trong tiểu thuyết, biết ruug động hơn trước những vẻ đẹp của trời đất, trước những hòn vi cao quý của người trong truyện. Và khi biết phân tách và suy xét kỹ càng tâm hồn của những nhân vật tưởng tượng kia, chúng ta sẽ biết phân tách và suy xét ngay chính tâm hồn của mình: chúng ta sẽ sống đầy đủ hơn.

Như vậy có phải là một bài học về cách sống mà tiểu thuyết đã đem lại cho chúng ta không? Khi tâm hồn ta đã rèn luyện thành một sợi dây đàn săn sàng rung động trước mọi vẻ đẹp của vũ trụ, trước mọi cái cao quý của cuộc đời, chúng ta là người một cách hoàn toàn hơn. Những tinh tinh tốt đẹp nhất của người đời, lòng yêu và lòng thương — hai cái thường lẩn làm một — cũng sẽ nhờ tiểu thuyết mà này nở rộng rãi thêm. Ai có biết một cuốn tiểu thuyết nào đã cảm động ta mà không gọi yêu, thương, không gọi lòng nhân từ bằng cảnh ngộ những điều bất công ác nghiệt của cuộc đời?

Biết sống, rút lại, là biết cách sung sướng. Nếu chính ta đã nhận là sung sướng rồi, tiểu thuyết đối với ta vẫn không phải là vô ích; tiểu thuyết sẽ làm cho ta sung sướng nữa lên. Trước khi đọc tiểu thuyết ta vẫn thích nghe đàn hát, vẫn thích ngâm cảnh đẹp, vẫn thích ăn ngọt? Tiểu thuyết sẽ khiến ta thích đàn hát hơn nữa, thích ngâm cảnh đẹp hơn nữa, và hưởng cái thú ăn ngọt một cách đầy đủ hơn nữa.

Và tôi tưởng cuốn tiểu thuyết hay nhất — hay công dụng nhất — là cuốn tiểu thuyết sẽ làm chúng ta yêu, ham muốn yêu. Hiểu biết tình yêu, thường thức những thú vị phức tạp và nhiều màu sắc của tình yêu, còn gì sung sướng hơn nữa! Chính nhà tiểu thuyết già có biệt tài là nhà văn đã diễn tả đúng và thấu đáo cái tâm lý uyên chuyển của người, nhà văn chính minh có một tâm hồn rất phức tạp và giàu có,

Thạch-Lam

# VĂN ĐỀ CẨN LAO

## NẠN LAO

O' bên Pháp cũng như ở các nước văn-minh khác, thợ thuyền được hưởng quyền

lợi đặc biệt khi có tai nạn lao động xảy ra. Là vì, như chúng ta đã biết, người ta bây giờ đều áp dụng các thuyết coi nạn lao động như một sự bất trắc của nghề nghiệp. Lúc mở mang một công nghệ, người chủ cần phải tính toán trước; phải cho vào sổ lồng kinh phí những món tiền dùng để thay hay để sửa chữa máy móc cũng như những món tiền sẽ dùng để bồi thường cho thợ thuyền bị nạn. Cho nên, ở những nước kè trên, hễ thợ thuyền mắc nạn lao động là được tiền bồi thường bằng một nửa số tiền lương hụt đi vì cái tật ấy. Vạn nhất người thợ bị nạn chết, thì chủ phải bồi thường cho con; vợ thì được hằng năm một số tiền dưỡng lão bằng 20 l. số tiền lương của chồng; con thì cho đến 16 tuổi mỗi năm được tiền ăn học; nếu chỉ có một con thì số tiền là 15 l. số tiền công, có hai con thì được 25 l, ba con thì được 35. bốn con trở lên thì được 40.

Sắc lệnh 1934 lại còn đặt ra một tố tụng riêng về tai nạn lao động: Hễ có nạn lao động xảy ra, là chính chủ phải làm tờ khai cho viên chủ tinh; nếu người bị nạn có thể mang tật xuất đời hay là nếu có người chết, thì ông chánh án tòa hòa giải phải mở cuộc điều tra ngay. Thế rồi những số tiền bồi thường nhỏ sẽ do ông chánh án ấy quyết định, còn số tiền lớn thì cần phải đem ra tòa án sơ cấp.

Kè như vậy thi cũng là chu đáo lắm rồi. Nhưng như tôi đã nói, sắc lệnh này người bản xứ ở Đông dương không được hưởng.

Tại làm sao vậy? Năm 1924, viện Institut Colonial bên Pháp có làm một cuộc điều tra về vấn đề này ở các thuộc địa. Ở Đông dương, những cơ quan của phái chủ phản đối sự thi hành luật nước Pháp về nạn lao động, và nêu lên ba lê. Họ bảo rằng người Annam vốn lười biếng, chắc là rồi sẽ tìm cách chặt tay chân để giả vờ bị nạn lấy tiền bồi thường. Họ còn bảo rằng luật ấy sẽ rất khó thi hành ở Đông dương vì ở đây, người thợ không

### Đến 4 Mai sẽ xuất bản

Tờ tuần báo độc nhất, bài vở rất lọc trọn, viết riêng cho Các em trai nhỏ! Các em gái nhỏ!

Các hướng đạo sinh và tất cả các

### HỌC SINH

Nhiều truyện bằng tranh vẽ màu! Nhiều cuộc thi và trò chơi kỹ lỵ!

HAI truyện giải đặc biệt của Văn-Tayéi và Phương-Trí

### HỌC SINH

tuần báo ra ngày thứ năm  
Hãy gửi mua ngày: 3 tháng 6/30 — 6 tháng 1/30 — một năm 2/30

vừa rẻ hơn, vừa được biểu số đặc biệt, vừa được dự cuộc

đi chơi không mất tiền.

Bài này và mandat gửi về: MAILINH - HANOI

# LÀM Ở ĐÔNG-DƯƠNG

## AO ĐỘNG

Nếu ngay  
ay mang  
trả cho  
xất định,  
hồi. Nếu  
làm ẩn  
bồi thường  
lương hàn  
ang lật tay  
tay châm  
số tiền bù  
tổ tiên bù  
nhất nguy  
ủ phải bù  
được hàn  
3 lào thàn  
hồng; con  
năm được  
nội con th  
og, có h  
n thời được  
được 40.  
đặt ra m  
lao động  
tay ra, li  
khai ch  
rời bị n  
đón bay  
tại ông  
phải m  
rời nhữn  
é dù 0  
, coa s  
m ra t  
chu dâ  
dã nói,  
ở Đông  
924, vi  
cô lâm  
dè này  
dương  
chủ phán  
Pháp v  
ba lê. Họ  
vợ lười  
ach chí  
lấy ti  
lặng lo  
ở Đông  
không

bết là ở đâu đến, cha mẹ vợ con là ai? Rồi họ lại viện lẽ rằng biện giờ, trong thực tế, chủ vẫn sẵn lòng bồi thường cho họ bị nạn, như vậy tuyên hành luật về nạn lao động là một việc thừa.

Song những lẽ nêu ra ấy không có một lẽ nào nghe được cả. Bảo người ta chặt tay đi để lấy tiền bồi thường là một sự vô lý; sao không bảo người ta chặt đầu đi luôn thế? Thực ra, chặt chân tay ít người có cái can đảm ấy, đó chỉ là một lý sự của ngày xưa ở bên Pháp chủ đã tìm ra để phản đối luật về nạn lao động.

Và lại ở bên Pháp hay ở một nước văn minh khác cũng vậy, tự ý chặt tay chân đi vẫn là không được bưởng tiền bồi thường rồi; nếu bên này cũng vậy thì cái lý nêu ra chỉ còn bỏ đi nữa mà thôi.

Còn việc định rõ lý lịch của họ thuyền cũng không lấy gì làm khó; chỉ cần phải tổ chức lại việc phát thẻ căn cước lại cho cần thận cháu đáo hơn một chút.

Bến cài lê thứ ba thì tự nó đã hỏng rồi. Nếu thật chủ nào cũng bồi thường rộng rãi cho họ bị nạn thì can chi họ lại phản đối dữ dội như vậy? Làm một việc mà họ coi là thừa, nếu chỉ có cái kết quả làm thành luật một cái tục lệ sẵn có cũng đã là nên làm rồi.

Thực ra, không phải thế. Thực ra, phải chủ muôn giữ lấy quyền lợi của mình. Một người bị nạn gãy tay bay chết, họ quẳng ra ít tiền, lại được tiếng là ân nhân; nếu bây giờ có luật về nạn lao động tuyên hành, thì họ phải mất nhiều tiền mà không được tiếng là người giàu lòng từ thiện vì họ chỉ mới làm đủ bỗn phận của họ. Thường thường, một người thương có bị nạn không làm gì được hay chết hẳn, thì chủ bồi ra nộp số tiền đi từ 20 đến 100 đồng. Ở sở than Hongay, người bị nạn mỗi ngày nắm nhà thương được nắm xu, nếu mang tật xuôi đời, được một món tiền từ 20 đến

Hoàng Đạo

100 bạc, nếu chết, chủ chịu tiền ma chay và cho vợ con một số tiền nhiều ít tùy theo lượng của chủ.

Lấy đó mà suy, thi dầu gấp ông chủ tốt, thợ thuyền Annam vẫn bị thiệt thòi quá đáng khi mắc nạn, nếu ta đem tình cảnh họ mà so sánh với thuyền được hưởng đạo sắc lệnh 9-9-1934.

Nhung mấy khi họ gấp được chủ tốt! Nếu chủ không cho gì cả, họ chỉ còn cách di kiện để đòi tiền bồi thường. Nhưng kiện theo luật nào?

Nếu làm cho một người Âu, thì chỉ có cách là đem điều lệ 1384 luật hộ ra mà thôi. Mà theo luật ấy, thì rất là khó khăn, vì chính họ phải tìm chứng cứ để tỏ ra rằng lỗi ở chủ.

Nếu làm cho một người cùng xứ, thi phải theo luật bản xứ. Ở trong Nam và ở trong Trung, thi luật hộ vẫn chưa nói đến vấn đề này, người ta thường nêu luật Gia Long ra để mà xét xử. Ở ngoài Bắc, thi đã có quyền luật hộ năm 1931. Theo luật ấy, nếu lỗi ở người bị nạn, thi chủ không phải bồi thường, nhưng chủ phải tìm chứng cứ ra cho dù.

Dẫu sao, những điều luật ấy vẫn là không áp dụng nữa, (ít ra là ở thuộc địa và các nhượng địa), vì đạo chỉ dụ 30-12-1936 về luật xã hội đã định rõ nguyên tắc về tai nạn lao động. Theo điều 103 của đạo chỉ dụ ấy, từ nay trở đi, ở bên Đông Dương cũng như ở bên Pháp, nạn lao động phải kể là một sự bất trắc của nghề nghiệp. Đạo chỉ dụ ấy còn nói rằng trong vòng ba tháng sau, phải có một đạo nghị định của ông Toàn quyền định rõ chi tiết về việc này, một khi đã hỏi ý kiến các phòng thương mại. Tuy nhiên, từ bấy nay nay, dân thương ở Đông Dương trông đợi đã mòn con mắt, mà dã hơn hai năm rồi, vẫn chưa thấy gì cả. Một người Nhật bình phẩm Đông Dương có nói câu: « Ở đây làm cái gì cũng chậm rì rì ». Việc gì không biết, chứ về việc tai nạn lao động này, thi thật là chậm hết chỗ nói. Nhưng chúng tôi còn mong Chính phủ nghe rõ đến câu phương ngôn Pháp: « Chậm còn hơn không bao giờ có ».

Hoàng Đạo

MAILLOT DE BAIN  
CHEMISSETTE  
SLIP

xin lỗi cho được nhãn hiệu  
**CÉCÉ**  
của hàng dệt  
**CỤ CHUNG**

Mấy vân thơ mới

## TÌNH MẮT

Ôi! những kẻ tôi chỉ chào một bắn,  
Chán xa mau, lòng chưa kịp giao thán.  
Trên đường tôi nếu trở lại với lắn,  
Chắc ta đã yêu nhau rồi, — hẵn chứ...  
Một lời nói nếu có gan ướm thử;  
Một bàn tay đừng lung luctrao thư;  
Một lúc nhìn thêm, đôi lác tình cờ,  
Chắc có lẽ đã làm nên lugến ái...

Yếu biết mấy nếu có lần gặp lại!

Tôi vụng về, tôi ngọt ngác, nên chỉ  
Người bên tôi mà tôi để người đi.  
Tôi lam nũng, quyết giữ lòng kiêu hanh;  
Người ở đó, tôi làm như ghê lạnh;  
Người đi rồi, thói mong mỏi gì đâu!  
Những bàn tay đáng nhẹ phải giao nhau,  
Hờ hững thế! không chịu cầm lưu luyến.

Ôi! những kẻ cũng tôi không hứa hẹn!  
Người không quen nhưng tôi chắc sẽ yêu;  
Mặt vừa nhìn mà chân đã muốn theo;  
Tình chép giờ giữa hai giọng nhật ký?  
Tên viết tắt, tin rắng lòng nhớ kỹ;  
Bạn một hôm đi đến rất tình cờ;  
Tình bỏ quên ở trong những bức thư  
Viết không gửi, xếp nằm trong sách cũ:  
Ôi! bao kẻ chỉ một lần gặp gỡ!  
Bởi vì sao lòng tôi rất thương đau  
Khi nghĩ thăm: « Nếu ta đã gần nhau!... »

HUY CÂN

## Cái tên sách

Có một độc giả viết thư cho chúng tôi phản nản về cái tên sách một cuốn tiểu thuyết của ông Vũ Trọng Phụng: cuốn « Lãm đũ », và nhờ chúng tôi nhắn ông Phụng nên dùng những tên rất đẹp để và vô công phạt mà thôi. Còn đâu những tên sách bạo như: « Ngựa dã thuần rồi, mời Ngài lên », (xin mời Ngài!), « Khi cái yếm rơi xuống », hay « Tôi đã gặp người đàn bà ấy ».

Nhưng mà, chúng tôi vừa mới nghe ra được một cách: với cái mode đặt tên sách rõ dài kia, ta có thể, vì các có hàng sách, đặt dăm ba cuốn sách những tên rõ tiện lợi cho cô hàng.

Nếu một thiếu niên bắt lịch sự nào vào mua hàng hỏi như trên kia, cô hàng chỉ có việc điểm tinh trả lời:

— « Không, tôi chỉ có « Con người lịch sử » thôi, hoặc muốn rõ ràng hơn: — « Ông mua « Mây cái lái » ?

hay: — Ông muốn « Ra khỏi cửa » à?

Và nếu muốn bảo thủ hơn nữa, ông bạn khó tính kia chỉ việc viết một quyển sách nhan đề là: « Tôi gọi đội xe đến bắc giò! » Thế là em chung

Thiên Si



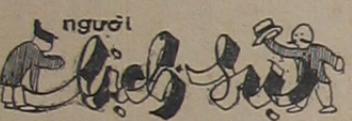
# TRÔNG CÙM

## Những lợi thế của Tàu trong trận chiến tranh Trung Nhật

Cố Jacquinot là một thuyết khách đạo Gia-tô ở Trung-hoa đã lâu — hàng mươi chục năm. Ông rất đề tâm đến việc Trung-Nhật chiến tranh và đã giúp chính phủ Tàu lập những khu trang lập cho người chạy loạn. Ông là người am hiểu tình thế Trung-hoa hơn ai hết, và mới đây có đăng một bài quan trọng trên tờ báo Marianne. Chúng tôi trích dịch dưới đây một vài đoạn.

### Con đường «Marco»

**V**iệc kháng chiến, nước Tàu đã mở mang một con đường khác nữa ở phía trong biển đối với con đường gọi là đường của các Đại sứ, từ phía nam trở lên (từ cửa bắc Rangoon đến Trường King) : ấy là đường Marco-Polo, cũng có người gọi là con Đường Lụa, có dã



Những cách xã giao chúng ta phải cần biết để trong lúc giao thiệp tỏ ra cón người có học thức và lỗ đố. Một cử chỉ, một dáng điệu, một lời nói cũng đều có thể tỏ ra cho mọi người biết rằng mình lịch sự hay không. Trong mục này Ngày Nay sẽ đăng những điều cần lich rất thiết thực mà ai cũng nên biết khi giao thiệp trong xã hội.

### BẮT TAY là để tỏ lòng thân thiện

Vagy trong lúc bắt tay, phải nhìn thẳng vào mặt người đối diện mình, và nắm tay phải cho chặt chẽ : đó là dấu hiệu của lich sự chứ không phải của sức khỏe. (Nhưng cũng nhớ chớ ném bôp gâng tay người ta)

Không bao giờ nên bắt tay một cách uể oải và lỏng lẻo, hoặc chỉ bằng hai ba ngón tay.

**CÁCH ĂN UỐNG** của người Pháp có nhiều quy tắc mà ta không thể bỏ qua khi muốn tỏ ra là người lịch thiệp.

Ví dụ như không nên thời dĩa «súp» khi «súp» nóng quá. Không được phép cắt bánh, chỉ có thể bẻ bánh. Rửa cầm tay trái và sau cầm tay phải để cắt thịt. Trái lại khi ăn rau thì cầm rau bằng tay phải. Có thể gặm xương, nhưng chỉ những xương chim nhỏ thôi. Không nên cầm bánh chấm vào nước sốt, cũng không nên cắt rau sống ở trên đĩa mình. Không được đưa dao lên miệng bắt cứ lúc nào.

Trước khi uống rượu phải lấp khán lau sạch miệng đã.

TÂN LANG

được hai mươi thế kỷ nay.

Đường Marco-Polo nay trở nên cái mạch máu của sự kháng chiến. Vì thế cả một miền rộng như miền Hoa Bắc có thể tự cung cấp lấy dù các cửa biển bị phong tỏa.

Trong bao nhiêu thế kỷ, chính phủ Trung Hoa đã phạm một điều lầm lỗi là quên những thô sần ở phía trong. Vì thế đã khiến xảy ra sự thua trận lúc đầu trong cuộc Trung-Nhật chiến tranh. Nay bắt buộc phải lùi về, nước Tàu mới nhận thấy lỗi ấy.

### Không ngừng

Dân Tàu và chiến tranh chỉ là một. Sau mươi tám tháng, bốn trăm triệu người đã trở nên dạn với binh đao và khói lửa, khiến họ không cho cái gì lạ hơn là sự giảng hòa, thương thay! lại đánh buôn...

Dân ở miền trung nước Tàu không biết gì về việc Trung-Nhật chiến tranh đến nỗi tin tức ở ngoài mặt trận đưa về họ đều cho là những sự mới, lạ...

Những người ở cách chiến trường hai trăm dặm, chưa hề nghe thấy tiếng bom, cho chiến tranh chỉ là những toán quân lè kèo đến, một cuộc riêu binh không ngừng.

Sự nhẫn nhục của dân Tàu, dẫu chỉ của lòng điềm đạm, làm khi khiến ta phải sợ... Tôi chỉ kề ra đây một mẩu chuyện nhỏ cũng đủ chứng minh đó : khi đi qua Hoang-to, một tỉnh thành nhỏ cách Vân-Nam không xa, tôi nó hỏi một người nhà quê về cách thức gìn nuôi trẻ ra sao. Người ấy hỏi :

— Những con à?

— Con những người chạy trốn chiến tranh.

— Ài họ đánh nhau ở ngoài ấy à?

Tuy thế người bản xứ ở miền trung nước Tàu không phải hàn că là những dận quá cồ lỗ như nhiều người vẫn tưởng. Người Tàu và những miền trung thường tính khôn. Nhưng họ vẫn còn tưởng khi chiến tranh người ta vẫn dùng nhổng khì giời từ đầu thế kỷ này... Đối với họ, những trận đánh nhau lớn không thể có, vì họ chưa bao giờ được trông thấy.

### Thành phố Trường-kinh

Trường-Kinh là một thành phố có tiếng, thế mà — mãi tới khi Hán-khẩu mất — dân sự ở đấy cũng không hiểu

thế nào là chiến tranh.

Đối với những người không thể tưởng tượng được chiến tranh là thế nào, họ rất vui vẻ đón tiếp chiến tranh... Một người thợ ở Trường-kinh nói với tôi :

— Chiến tranh sẽ làm thay đổi phố xá.

Sự bình tĩnh trước cái nguy hiểm ấy là một điều lợi lớn không ngờ cho chính phủ Trung-hoa. Dân không luyện náo, không mất trật tự.

Và lịch sử cho ta hay rằng khi những dân tộc bị xâm lấn giữ được điềm tĩnh thì sức kháng chiến càng mạnh. Có đủ khí giới và được mở mang học thức, nước Tàu, trước kia không ai dè ý đến và gần như bị khinh miệt, có thể trở nên một cái thành để kháng chiến rất mạnh mà thế giới chưa từng thấy. (Marianne)

M. dịch

### BÊ CỨU THÀNH PHỐ LONDRES

**O**NG lồng trưởng bộ hàng không đặc! một giải thưởng một triệu bảng Anh (tức bảy mươi triệu quan) cho nhà phát minh nào có thể hâm chêt máy một chiếc máy bay cách ngoài trăm thước.

Đó là lời tuyên cáo, trước đây chứng hồn một tháng, của một nhân viên bộ Hàng không nước Anh.

Ở Anh đã bao nhiêu năm nay những nhà bác học cùng hàng nghìn người khác làm việc ngày đêm trong phòng thí nghiệm để tìm thứ quang tayễn huyền bí. Những công cuộc lùn tội cảng theo đuổi mê miệt nhất là ít lâu nay người ta lại dồn rầm lên rằng người Đức đã tìm ra thứ khí giới giết hại máy bay ấy. Những du khách qua Đức thuật lại rằng đã có lần tất cả những xe ô tô đều đột nhiên bị chết máy trong một khoảng là bao nhiêu cây số quanh một thành phố kia.

Trong vòng một năm nay, riêng ban nghiên cứu của bộ Hàng không Anh rất chú ý đến vấn đề ấy. Cứ đều đền một hay hai lần mỗi tuần lễ, người ta xem xét những thí nghiệm mới. Nhưng lời nay cái kết quả lốt đẹp hơn hết là đã hâm được một cái máy cách xa bốn hay năm thước. Và người ta đã tính ra rằng, cứ theo phương pháp ấy thì muốn hâm một chiếc máy bay bay cao 3.000 thước sẽ phải có một sức điện mạnh gấp hai lần sức điện của cả nước dùng cộng lại...

Vì thế chính phủ đã định cho cái món tiền thưởng lớn lao một triệu bảng kia để thôi thúc sự ganh đua trong giới các nhà phát minh...

(Vu)

### Staline canh sáu giờ đồng

#### hồ trước linh cữu

#### Lénine phu nhân

**C**hỗ Place Rouge ở Moscou; ở giữa mộ ông Lénine trồng ngang vào điện Kremlin. Hàng mây tràn ngập dàn ông, đàn bà, đầu tròn chen chúc nhau khiến người ta không nhận thấy đường và bờ kè đâu nữa. Trời vừa mới tối: đám tang bà Nadieja Constantina Kroupskaia cử hành trong một bâu không khí yên lặng, riêng chỉ có tiếng động của một lán sóng người.

Lénine phu-nhan: tròn cao và nhẵn, mắt sáng và thiết tha. Bà đã san sẻ cái đời sống cùng ông trong những lúc an nhàn hay ngay hiểm. Bà đã gặp ông ở Sibérie, nơi mà bà bị dâng sang bà năm; bà kết duyên với ông ở trong nhà lao, ở đấy bà là một người bạn can đảm. Rồi bà theo ông trong cái đời phiêu lưu ở Âu-châu: Munich, Pétrograd, Paris. Hồi năm 1909, ở số nhà 110 đường Orléans, khi ông Lénine in

### NGÀY NAY NÓI

**T**HƯỜNG THƯỜNG chúng tôi vẫn tiếp tục khắp nơi gửi về tòa báo hỏi han, hoặc cần biết. Vì không thể trả lời riêng cho từng bâu, mở ra mục này, gọi là mục NGÀY NAY NÓI chung những điều các bạn hỏi.

Muốn cho mục này trở nên một minh họa ở đây chúng tôi chỉ trả lời :

1) Những câu hỏi, bất cứ về anything, chúng.

2) Những câu hỏi mà sự đáp án là không rõ ràng.

- Cố nhiên là chúng tôi chỉ trả lời những điều tra cứu được.

Mỗi bạn có câu hỏi gửi đến nên địa chỉ (làng, tỉnh). Mỗi tuần chỉ phải viết mỗi câu lên trên một phần trống. Ngoài phong bì phải khôi nhầm lẫn.

Xin nhắc lại một lần nữa rằng các vấn đề mà độc giả có thể chủ ý một mục chung cho các bạn đọc, từ từng người. (Ví dụ những câu hỏi gia đình, chúng tôi không trả lời).

Ngày Nay mong rằng mục mới người có câu muôn hỏi, lại vừa là đọc Ngày Nay.

Từ số sau, « Ngày Nay nói

### Tàn nhàn

Bài thi nghiệm ngay tại Mỹ-viên trong 5 phút thấy biến hàn lốt da. Làm như

Da trắng mịn tươi đẹp

Bà xoa hóa chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn màng. Nhờ dùng phu

tóc rụng, rụng lông, giàn, lông mì dài cong, chứng cá (khô), không còn vết

làm massage (son nát). Tóc mọc; giám má, sẹo, lông may mọc thêm, vết

bột cơm, răng trắng, nê da, bôi nách Op50, 1p một hộp. Trị da dân, nước nhỏ

nhỏ, không có sẹo, không có lông, không

2p, 3p một hộp — Dùng dao kéo Massosein 20p, mặt nạ cao

UỐN TÓC BIỆN — Các kiểu, để các bạn biế

Ó xa xin gửihaba giao ngắn, lily hàng ở nhà gác

Mỗi lần mua hàng lãnh hóa giao ngắn hay là mua có thời trả lời, xin để tên và

nên mỗi lần viết thư

MỸ VIỆN A

# LƯƠM LẶT

trên cuốn « Xã hội dân chủ », thi chính  
bà nêu án cho những ban bị truy nã.  
Sau những trận năm 1917, 1918 bà ngã  
ở điện Kremlin: bà là vợ « cao Lénine ».  
Nhưng sau khi ông chết đi, bà bị mất  
quyền thế. Bàkin đáo ra quản đốc các  
thư viện, tìm cách cho người ta quên  
mình đi, vì bà biết rằng bà làm mờ ám  
đang thành mới Stalin. Nhưng đó là  
một nhại với lòn lao trong nền cộng sản  
nền chính ông Stalin, ma sát gián tiếp  
về sau này, phái phục dịch sáu giờ đồng  
trước linh cữu Lénine phu nhân.

(Vn)

## Những thư viện cạnh tranh với sách...

MỘT thư viện dù tồi thế nào mặc dẫu  
cũng có hại cho sách. Ấy là chuyện  
xiết ở Mỹ; những nhà ấn-loat và những

văn sĩ chán nản vì công chúng ít chú trọng  
đến nghề của họ. Cái tệ đã biến biến.  
Nhưng nếu sách ở Mỹ không bán được chạy  
mấy, có lẽ chỉ nên trách cứ các thư viện đã  
tồ chức hoàn toàn quá. Vì độc giả nào  
cũng thấy ở đây cuốn sách mình muốn đọc.  
Người ta đưa sách cho độc giả không bắt  
buộc biện nhận gì lối thói và tùy ý muốn  
mang sách về, bao giờ trả cũng được:  
người ta hoàn toàn tin nhiệm độc giả và  
thực sự ra cũng rất ít sách mượn không  
trả lại. Vậy có nên bỏ cái tốt đẹp là lòng  
Ấy của thư viện Mỹ để chấn hưng nghề bán  
sách ở Mỹ không? Nếu thế thì thực cũng là  
một sự đáng buồn! (Marianne)

## Nước Anh đã làm cách nào để làm chủ kênh Suez

AY  
AY NÓI CHUYỆN

**A**Y LÀ nhở có một nhà báo danh tiếng ở Londres là ông Henry Greenwood nén ngày nay nước Anh làm chủ được cái kênh quan trọng do ông Ferdinand de Lesseps đào đẽ nối Địa-trung-hải với Hồng hải. Ông Greenwood được nghe nhà lý tài Oppenheimer nói rằng ông vua Ai-cập lúc bấy giờ thiêna nén sầu lòng nhường lại những cõ phần về việc đào kênh. Lập tức ông báo tin cho người cầm đầu quyền chính nước Anh là ông Disraeli; ông này bèn sự quan trọng của « mảnh khoe », liền vay ngay nhà lý tài Rothschild mòn tiền cần dùng để mua cõ phần, nghĩa là bốn triệu bảng Anh, và không đệ trình Thượng nghị viện vì sợ rầm tiếng lên... Ông Rothschild cho vay tiền, ông Disraeli mua cõ phần, thế là kênh Suez, sau khi khánh thành long trọng được sáu năm, ở dưới quyền giám sát của Anh. Lại một miếng khả năng nữa trên trường chính trị của đế quốc Anh. (Marianne)

## Được tự do yêu đương, mỗi năm một lần..,

**O**' phia đông xứ Irak có một dân tộc cứ mỗi năm họ cử lễ « Ngày ái tình » một lần... Thói tục muôn rằng trai và gái — con gái trang sức rất lich sữ — múa xoắn đèn tò hop ở một khu rừng. Ngày hội bắt đầu bằng một bữa tiệc, có nhảy và hát, rồi ai nấy chọn người yêu của mình, những cặp trai gái vui đùa tự do trong một khung khít thẳn tiên...

Một tạc lợ và ít người biết đến của văn minh cổ Ba-tur có lẽ vì ngày hội bằng năm ấy đã và sẽ se duyên cho biết bao trai gái và tạo nên những gia đình êm ám của cái dân súng sướng kia! (Marianne)

## Người bị trừng phạt nặng hơn trong số hai người

**N**ĂM 1895, một cái án đã khiến khắp nước Anh phả chủ ý. Một văn sĩ có tiếng hồn ấy là ông Oscar Wilde bị phạt tù 5 năm vì phạm vào phong tục. Ông bị giam ở nhà lao Reading; không những việc giam cầm ấy đã giúp ông viết một tập thơ rất hay là *Thi ca trong nhà lao Reading*, mà cái tình hình đáng lâm khuôn mẫu và sự hối hận một cách chân thật của ông đã khiến những cái tù phải động lòng.

Trong số cái tù ấy có một người tên là Tom Martin. Trong diện mạo cục mịch nhưng bác là người có lương tâm. Bác rất cảm động và thương ông Oscar bị nạn. Vì thế một bữa kia bác đã phạm vào luật lệ nhà lao. Bác cho giấu thi sĩ cái kẹo và bánh ngọt. Người chánh cai tù bắt được. Tức khắc bác phải đeo roi và mất hết hưu bồng.

Không nghề nghiệp, không nơi nương tựa, bác cai đáng thường sống một đời khổ sở cơ cực. Vì nay bác đã gần 70 tuổi vẫn và nghề khôn nên báo giới Anh thường cãi trướng họp ấy lên đề gọi lòng từ thiện của độc giả. Người ta mở cuộc lạc quyên, nhưng bị tòa án cấm. Người ta mong ước Chính-phủ thương đến và cấp tiền cho bác để sống trọn tuổi già.

Việc này hiện nay ở Anh người ta rất chú ý đến. (Vn)

## Một học sinh lá

**N**HƯNG giáo sư ở trường Houston phái giải quyết một vấn đề khá lạ.

Một học sinh trong trường đã từ chối không chịu linh bằng tốt nghiệp, lấy cớ là cậu chưa đủ sức và xin ở lại một năm trước khi lên trường Cao đẳng Haward.

Ấy là lần thứ nhất một học sinh đã tỏ ra quá thiết tha với việc học nên các giáo sư rất lấy làm khó nghĩ. Trước sự cù quyết của cậu học trò bướng bỉnh với việc học ấy, các giáo sư đã phải nhượng bộ, cho cậu học lại một năm. (Robinson)



THẦY GIÁO — Sao hai anh làm bài luận, tả con mèo giống nhau thế? Tôi cho zero cả hai, hiểu chưa?

HAI ANH EM RUỘT — Nhưng thưa thầy, nhà chúng con có mỗi con mèo thôi, nên tả nó mới giống nhau đấy ạ

công một con chim khác nhỏ hơn nó ở trên lưng. Những kỹ sư Anh mới đây có đóng hai chiếc thủy phi cơ trồng lên nhau, chiếc Mercury và chiếc Maia, phải chăng đã « đánh cắp » cái ý kiến trên.

— Cái « lốp » bánh xe lo nhất hoàn cầu, ở một bộ máy dào dạt, nặng 600 cân và to 2 thước đường kính. Cái « xăm » của bánh xe cũng không nặng dưới 50 cân.

— Ở Mă-lai có một giống rắn đe có khi tới 110 trứng và kiên nhẫn ấp trứng trong ba tháng.

— Người Mọi ở phía đông Phi-châu dùng bồ nhìn bọc da người để trú tà ma trong nhà.

— 3 thước 45 và 2 th.60: đó là chiều dài những kim một cái đồng hồ của một ngôi nhà chọc trời ở thành phố London.

— Thành phố Paris tiêu thụ mỗi năm: 400 triệu lít sữa, 44 triệu cân bơ, 51 triệu cân phô mát, 170.000 tấn thịt, 26 triệu cân trứng và 1 triệu 350.000 cân bột. (Robinson)

## BAN CÓ BIẾT KHÔNG

**T**RONG một trại bách thú ở Londres, một con trăn có một mắt giả (mắt bằng thủy tinh).

— Khi người ta thỉnh chuông ở chùa Miganoshita (Nhật-bản), tiếng chuông ầm vang ám tối mười phút,

— Trong một cuộn săn voi ở Moyen-Congo, người ta đã bắt được một con voi mà mỗi chiếc ngà nặng 55 cân rưỡi.

— Một cô gái ở California có bộ tóc mây dài 2m.20 đã khiến ta lấy làm lạ, nhưng chưa là bằng một ông già (ông Louis Coalon) ở Pháp có bộ râu dài những 3m.50. (Ông làm thợ may bột ở Montlalcon, tỉnh lỵ quận Allier).

— Cát bằng vào những bản thống kê thì những người chân ngắn sống lâu và khỏe mạnh hơn những người chân dài.

— Có nhiều giống chim nhỏ khi bay



— Thưa ông cho con xin năm hào và tiền lãi à.

— Tao vay u mày chứ vay mày đâu?

— Thưa ông nhưng tiền ấy là tiền con « bồ ống » được eor à.

áu giờ đồng  
nhéuru  
u nhán

Moscou; ở gò  
rặng ngang nă  
trên chém chí  
chóng nhán thă  
a. Trời vừa m  
leida Constant  
anh trong nă  
sóng người  
t. Bà đã vă  
ng trong nhữn  
iem. Bà đã ph  
bí dâng sang b  
óng ở trong  
người bạn cũ  
trong cái đị  
Manich, Pein  
1909, ở số nă  
ông Lénine

AY  
AY NÓI CHUYỆN

chúng tôi nhận được thư của các bạn đọc  
về tòa bắc bắc, hoặc nhờ chí báo những điều  
để trả lời những bạn được, nên chúng tôi  
là mục **NAY NÓI CHUYỆN** V, để trả lời  
các bạn hỏi.  
trở nên lợi ích lợi cho tất cả mọi người,  
trả lời;  
i, rất phong diện nào, có tính cách  
mà sự đùa báo không hại gi.  
tôi chỉ trả những điều chúng tôi biết, và có

i gửi đến lấy một biệt hiệu riêng để ở trên  
Mỗi tuần được hỏi nhiều nhất là hai câu, và  
lên trên minh giấy riêng, dưới chửa một  
phong bì để « Ngày Nay nói chuyện » cho

lần nữa là mục nói chuyện này, bàn về tất cả  
có thể chiêm, bao giờ cũng giữ tinh cách  
các bạn dù chả phải hộp thư riêng cho  
hứng các pháp luật về việc kiện tụng trong  
hồng triết  
rằng mục này sẽ vừa giúp ích cho riêng  
tôi, lại với mục hay đổi với khắp cả bạn  
Ngày Nay

án nhặt khói hàn

đeo. Làn khói da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa. Giá 2p — 3p — 5p một hộp  
tươi đen/nâu 2\$00, 3\$00 một hộp

Nhờ dùng phần kem xao cũng không hại da nữa. Tóc dài, ruộm tóc den, hung và bạch kim,  
không cần làm, không phát lại) nốt săn nơi mặt, đèn giá 1p — 2p — 3p một hộp — Thuốc  
c thèm, vú cam đen, gầy, béo, nở vú (tròn đep mài) đèn giá 2p — 3p một hộp. Nốt ruồi,  
án, nốt mài, đèn sáng, đèn giá 1p, 2p 00 một hộp. Thuốc trẻ đep lại tươi da xanh tóc (uống)

mát na, lá cây nón lồng my 0p90. May got búi chỉ — Rất đùi đồ sửa sắc.  
g tinh tiết mua máy nón tec, 1p80, 2p80, 9p50, 86p một cái. Thuốc nón tóc 1p, 2p một hộp.

g ở nhà ga hay ga rời trả tiền tại đây. Hỏi gì xin kèm tem để trả lời;  
i, xin để trả tiền ở (adresse) rõ ràng, Kéo chúng tôi nhiều tờ từ, nhầm lạc và quên tờ trước,  
lần viết để để tem, chỗ rõ ràng.

AK  
26 phố Hàng Than — Hanoi

# HỘI MỌC

**H**ÔM ấy ngồi trong tòa soạn Ngày Nay, không hiểu tại sao tôi lại ngứa miệng. Tôi tuyên bố:

— Tôi đi xem hội Mộc đây  
Tức khắc ông chủ bút thấy bài tường thuật trong lời nói của tôi.

Và tức khắc một cái bóng đưa xuống két nhà báo.

Tôi hối hận cũng không kịp: nhặt ngón ký xuất, từ tay nan tray.

Tôi oán cát chửu nho khó chịu này. Lại oán cát và miệng của tôi hưa, và cắn nhau với cái nồng dữ dội hôm đó.

Nắng như thiêu như đốt. (Lần thứ nhất tôi thấy câu này không ngoa).

Ô tô cá hộp đựng những người khồ sờ và nhẫn nại. Vì xe chạy hai mươi cây một giờ.

Đến ngã tư Khâm-thien, tôi xuống.

— Ông đi về thôi. Hôm nay không có hội Mộc.

Một người phu xe khác thấy tôi thất vọng:

— Không có hội Mộc, nhưng có hội Lù, cậu vào xem.

— Lù hôm nay có hội à?

— Không! Lù cơ! Phải, có, trong ấy có hội. Hào rúi, lên đây tôi kéo vào.

Qua một con đường uốn éo. Qua một cái công thẳng thắn. Rồi một công nữa uốn éo vừa thẳng. Lù đây rồi. Giả bảo là Lù đây rồi cũng được. Vì lúc đó cả hai cùng một lứa: người đi xe cũng như người kéo xe.

Tôi vào.  
Một cái sân rộng đầy những nắng và không có một bóng cây. Cả bóng người cũng không. Hay là có: chỉ có một mình tôi với một hay hai ông lò dò qua lại.

Gõa sân, một cái kiệu sơn son thiếp vàng, một cái ngai cũng thiếp vàng, trên đó không ai ngồi, nhưng lòn long vẫn kính cần che rợp. Một cái đầu sư tử ngồi trưa bên cái kiệu. Mấy cái cán cờ nghỉ trưa bên cái đầu sư tử. Có thể thôi.

Tất cả quang cảnh hội đều tụ lại ở một vài đám bạc phía ngoài, và chung quanh, hai, ba bác bán hàng ngái ngủ.

Tôi vơ vẩn một lát rồi cũng buôn ngủ nốt.

## RƯỢU CHÒI HOA-KỲ

Các bà sinh nở muốn khi ra cũ, được đỡ da, thảm thịt, mạnh khỏe như thường, không lo té thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chòi Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chòi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, té-thấp, thê-thao, đau lưng, đau minh, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mặt, tim thịt, sai gân, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt tay, cảm hàn, cảm thỷ, xoa đèn khói bết, kiêng hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Hái-lý). Phòng Tích « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mèn, Laos.

Tức khắc, tôi nghĩ được một điều kể: mắt hào rúi nữa để cho anh xe kéo về. Lượt về cũng như lượt đi, tôi cần rằng chịu khổ trong chiếc ô tô cá hộp.

Về đến nhà báo mới vỡ ra rằng tôi đi xem hội Mộc sớm quá: sớm mất hai ngày.

Hai ngày sau, trời lại nắng như hai ngày trước.

Và cũng như hai ngày trước, tôi vừa đi phóng sự vừa oán cái nghè vất vả của mình.

Xuống khỏi xe điện, gọi bông cỏ không có một cái xe tay nào. Gần đến Mộc mới gặp một cái xe ranh con ngồi nhăn hạ dưới bóng mát. Tôi cũng cứ lên cho kéo — đèo bao thù laị phen đi bộ vừa rồi.

Hai hàng cột tre xanh, dỗ hai bên đường làng! Đường dẫn đến một cái công chào bằng giấy xanh, dỗ.. Một toán người xúm xít ở hiên đình là chỗ có những tiếng hò hét và than thở dưa ra.

Đó là một đám hát tuồng.

Và đó là cái «đinh chốt» của ngày hội.

Tôi bước tới.

Một vị thiền tử trong bộ mũ áo nhâu nát đang khuynh tay, cong người múa bộ. Hắn có bao nhiêu nét dán ở mặt đều đem ra hết trên đó để nhăn. Và hắn nhăn như thế để gào một câu hát:

— Trái-Hoàng ai..!!  
Tôi ngả mũ chào rồi vội vàng lui ngay. Vì sợ thái hoàng sẽ ra, và lại vừa gào vừa nhăn như hắn.

Tôi vòng quanh sân, nhìn các đám người hận rộn và quan trọng khác.

Họ hận rộn chẳng vì một công việc gì. Vì ai cũng đứng yên, nhìn đó nhìn đây, và ra chiều đợi những cái không bao giờ đến.

Những ông lý ngắt ngưởng chốc chốc lại qua sân, vội vã, đạo mạo.

Một ông chánh hội cầm roi đang chỉ bảo bọn dân em làm một việc vô ích: đặt cái hương án nhích ra một phía để rồi lại đặt vào nguyên chỗ cũ. Ông ta ngầm đi ngầm lại một lát, rồi bằng lòng. Còn đó, mấy đứa bé thò lò mũi và toét mắt đứng hắp háy nhìn, ra chiều phục ông chánh hội.

Một vài bô lão ngồi nghỉ ở một vài hàng nước đang ngầm nghĩa bợ nước chanh xả trong cái cốc thủy

(Xem trang 18) LÊTA



RƯỢU CHÒI HOA-KỲ  
Hộp lớn: 150 grs brut: 5.000  
Hộp nhỏ: 80 grs: 3.000

**N**

GÀY xưa thủa muôn năm về trước,

Loài người còn chất phác, thô sơ,

Lòng người chân thực, ngày thơ,

Ma chưa dắt lối, quỉ chưa đưa đường,

Các thần, phật thường thường

quanh quất

Ở dương-gian, dùi dắt con người

Đi theo đường thẳng trên đời,

Thiện thời chọn lấy, ác thời lánh xa.

Thùa xưa ấy, có bà lão già

Nhà rất nghèo, hiếm của hiếm con.

Gia tài, tất cả giang sơn:

Một lều với một khu vườn nhỏ xinh.

Lều lụp sụp, mái tranh, vách đất,

# BÀ TRUYỀN BẰNG THƠ

Nô đùa như phá phách vườn cây.

Nhưng bà chẳng nỡ la rầy,

Làm cho bạn nhỏ thơ ngày phải dè.

Vườn bà có cây lè qui lá,

Mỗi mùa xuân hoa nở trắng tinh.

Mùa thu quả chín trên cành,

Vị lê bạch-tuyết ngọt, lành, ngọt,

thơm.

Thường bọn trẻ vào vườn nghịch

ngomet,

Vắng mặt bà hái trém trái lê,

Khiến bà buồn tiếc, ú ê,

Nhưng thôi cũng chẳng trách gì trẻ

con.



Mặt trời soi, mưa hắt, gió lùa.

Khu vườn rậm rồ, ráo thưa,

Bà già trồng rọi rau rưa lắn bời.

Trái quá nứa đời người tháo vát,

Bà vẫn nghèo, nghèo sáu nghèo sơ.

Người quen kẻ thuộc gần xa,

Gọi là Bà-Túng dần dà thành tên.

Bà ăn ở rất hiền, rất hậu.

Tính dịu dàng yêu dấu trẻ thơ.

Trẻ thường lũ bầy lũ ba,

Rủ nhau kéo đến vườn bà dừa chơi.

Bà gõa bụa, hiếm hoi buồn tè.

Âu yếm trông đần trẻ nô nức,

Trong lòng lây chút vui tươi,

Cũng an ủi dạ: con người, cháu ta.

Bàu trẻ bé rất lâng lâng,

Rồi một buổi lê còn một quả,

Bà đẽ dành chín đỏ tới nơi.

Định rắng riêng đẽ mình xơi,,

Bồng, chiều hóm, có một người

khách qua.

Một ông cụ già nua tuổi tác,

Râu dườm dà, tóc bạc phất phơ,

Nói rắng: nhữ bước sa cơ,

Xin ăn một bùa, ngủ nhờ một đêm.

Bà Túng cứ tự nhiên thưa thật:

« Bảy lều tranh vách đất trống

tuyễn,

Một giường chông, một chiếu manh.

Cũng xin nhường khách ngả mình

qua đêm.

Còn com bùa, ôi phiền, vừa hết.

## Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tinh người chồng chuyển sang. Kịp nên uống thuốc của

### ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khôi phục chấn. Giá 1p.20 một hộp, uống 3 ngày. Nhà thuốc dâ nồi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, bã cam, v.v. bắt cứ nặng nhẹ, đều được khôi phục nọc. Thuốc lậu 0p.60 một hộp, Giang mai 0p70. Bã cam 0p30.

ĐẠI LÝ: Quang-Huy Hai-duong, Ich-Tri Ninh-Binh.

# TÚNG của Tú-Mó'

Biết lấy gì mà thiết khách đây ?  
Là còn một quả trên cây.  
Bà lùn ra trẫy, nồng tay kinh mời.  
Đang lữ khách tạm rời lót bụng.  
Là không no thèo cũng mát lông.  
Là ngọt, khi đã ăn xong.  
Còn sa, khách mới ung dung ngồi  
lời :

« Ta là Phật Như-Lai giảng thế,  
Nghe nhà người từ tốn khoan hồng.  
Qua đây cõi đê thử lòng,  
Tiếng dồn phúc đức khắp vùng  
không sai.  
Tay ta hỏi nhà người ao ước  
Muốn điều chỉ sẽ được vira lòng »

Tạ ơn Phật Tổ chí công.  
Bà già ngãm chẳng biết mong ước gì.  
Sực nghĩ đến cây lê, của quí.  
Thường bị dân trẻ bé hay leo.  
Bà xin đức Phật một điều :  
« Từ rây bắt được ai chèo cây lê.  
Không cho xuống chảng hè được  
xuống.  
Bị treo leo ngãt ngưởng trên cao,  
Bợt khi bà nhủ thương tình,  
Bà cho phép được yên lành xuống  
thôi. »

Thấy điều ước buồn cười, ngô nghênh,  
Bà bá lời nhất định Phật cho.  
Bà nhớ có phép hay ho  
Kiến dân trè đỡ lò dò leo cây.  
Gác lè lẹ cảng ngày tươi tốt,  
Quả cảng ngày cảng ngọt, cảng ngọt.  
Bà già cung hả tâm hồn.  
Sướng tuy sướng vậy, luôn luôn,  
vẫn nghèo.

Rồi có một buổi chiều ấm đậm,  
Thà chết đâu khinh khàng tới thăm.  
Nói rằng : « Tuổi mụ vừa tròn,  
Nay ta lại đón về Âm, xong đời. »  
Thấy Thần-Chết, rung rời hoảng sợ,  
Bà vội sưa : Giả chả từ trần !

Bóng qua, trời lại sang xuân,  
Hoa lê con nở trắng ngần, tôt tưối.  
Bà ham sống, yêu đời vui vẻ,  
Xuống Âm ti ướn té sao đánh.  
Thần rằng ; « Số mệnh tử sinh  
Là do tiền định Thiên-Bình, tránh  
sao !

Dẫu vua chúa, ngôi cao quyền lớn

Cũng còn không thể chốn nữa là...  
Mùa này trăm tuổi đã già,  
Về cùng tiên tổ, còn ta thân gì ?  
Bà Túng biết nán nì vô hiệu,  
Ấu danh tâm phải chịu ràng lời.  
Trước khi nhâm mặt tắt hơi,  
Xin ăn một chút cho đời hả hê.  
Còn vài quả tuyêt lê ngọt ngọt.  
Vừa chín cây trót vót trên sành,  
Nhờ ông Thần-Chết thương tình,  
Tréo lên hái bộ cho mình được xơi.  
Rồi chết cũng thỏa đời, khoái lạc.  
Chẳng thêm thuồng, au ước nữa chi.  
Vô tình Thần-Chết cũng nghe  
Tréo cây ngắt giúp trái lê trên cảnh.  
Bà Túng mới thi hành phép lạ.  
Trò lên cây thong thả buông lời :  
« Ủm la ! Thần-Chết kia ơi,  
Ở trên cây đó, chờ rời xuồng đây ! »  
Ông Thần-Chết loay hoay, luồng cuồng  
Muốn xuống cây, chẳng xuống được

não.  
Nản nì, dẫu nói làm sao,  
Bà già chẳng đẽ lọt vào trong tai.  
Rồi ngày, tháng như thoai qua lại,  
Chẳng hồn nào về dưới Âm-Cung.  
Diêm-Vương thấy sự lạ lùng :  
Chẳng ai chết chóc ở vùng Dương  
gian.  
Loài người cứ cơ mai sinh đẻ,  
Ai ai đều mạnh khỏe, sống lâu.  
Chợ, quê đi khắp đầu đầu,  
Cụ già bạc tóc, bạc râu dày đường.  
Chồn lảng mạc, phô phang chật chội,  
Người dưa nhau lên núi sinh nhai.  
Toàn cầu nhân mãn nguy tai  
Vi Thần-Chết bị hâm hoài trên cây.  
Rồi sau, trái năm này, năm nọ,  
Thần lạy van, nói khó hết lời :  
« Tha cho thần được thánh thoại,  
Lâm tròn phận sự đổi người trần  
gian.  
Xin làm giấy cam đoan : Bà Túng  
Sẽ bình an mà sống đời đời. »

Nè nang, bà cung thuận lời  
Cho nên từ đó, con người thế gian  
Lại phải chết, diêu tàn như trước,  
Bà Túng ta vẫn được sống dai,  
Vất vờ trên cõi trần ai,  
Đi truyền bệnh kiết cho người sácsor..

TÚ MÓ

## Biển ngẫu

*Đồng Pháp số 4.111 trong mục  
« Trung Nhât chiến tranh » :*  
— *Nết Tán-dật-Tiên là Hoa-thịnh-  
đốn của Tân thi Lưỡng-giới-Thạch có  
thể sánh với Lincoln của Mỹ.  
Lâm như Hoa-thịnh-đốn là người Tân !  
Lối chỉ tại vua chương biển ngẫu.*

## HẠT san

### Thế à ?

*I. T. T. Năm số ấy trong bài « Khi  
biển được nhau » :*  
*Cánh hoa một lần rụng đi, khôn  
nở lại trên cánh.*  
*Rồi triết lý quá ! Những cánh hoa một  
lần rụng đi thì không thể nở lại trên  
cánh nữa, chứ còn khôn với khổ gì !*

### Thế thì nhất ông ta thật

*T. T. T. Năm số 24 trong bài « Những  
cô gái iòn » :*  
*Và nhất là tôi, tôi lại thắng ngày  
sống và lớn lên ở Nam-dịnh.*  
*Thấy ngày sống đã ngô rồi, nhưng  
thấy ngày lớn lên ở Nam-dịnh thì thực  
là quá quát !*

### Điếc tai

*T. T. T. Năm số 25 trong thơ « Cảnh  
lửa đối » :*  
*Nắng tràn chan chát, lòng tràn hẻo.  
Nắng thế thi thực chẳng kém gì  
những nhát búa đánh của ông thợ mộc*

### Nhắc một cách lạ !

*Cũng số báo ấy, trong truyện « Trứng  
chim sáu đẻ » của cô Yến Lan :*  
*Cháng tôi nhắc lão Chu như nhắc  
một giặc mộng hiền lành.  
Thứ thi có thành hiều các cô nhắc lão  
tù ấy (vi Cha là một lão tù) ra sao !*

### Thì ra vì :

*Cũng trong truyện ấy :*  
*Đời học sinh riêng của tôi, lúc ấy  
trong trắng như sa mạc mênh mông,  
mà lão Chu, tự nhiên như dấu chân  
lạc đã ăn mạnh vào đấy.*  
*Dấu vết chân lạc đã trên cát thi mất  
ngay chứ lâu liền gì dù cho ăn mạnh  
vào đấy nữa.*

### Áy chết !

*Cũng trong truyện ấy :*  
*Rồi chúng tôi khinh ghét lão Chu,  
cho rằng lão là một thằng độc ác,  
được bồ vào công việc nhà trường  
này là không đáng. Nhưng sự chung  
đụng có lúc lại là một ông quan tòa  
hỏa giáp.*

*Chung đụng cơ à ?*

### Thảm hại thay !

*T. T. T. Bâng số 253 trong truyện  
« Thảm hại thay ! con cáo, Thảm hại  
thay ! thẳng người » :*  
*Chắc lầm hồn ông đã rạng động  
nhieu phen như con chim ở giữa cái  
gian cửa đê lô mảnh trời xanh bên  
ngoài.*  
*Thảm hại thay ! vẫn chương.*

### Làm trò xiếc !

*Cũng số ấy, trong truyện « Nhà bồ  
nầu » :*  
*... Chiếc phản gỗ mục nhử, chiếc  
bàn mỗ hai chân..., và những tâ  
vải, những quần áo dẹp, những rồ rá  
hở ra những mảng bụi nhág múa và  
một mài nồng nực làm nghẹn thở.*  
*Chiếc bàn còn có hai chân ấy dùng  
bằng cách nào ? Và những rồ rá thử  
ở đâu ra những mảng bụi.*

HÀN ĐÃI SẢN



— Ba này, tao ghét những đứa  
nữa Tây nữa Ta là.  
— « Moi » cũng thế đấy.

## Lời tâm sự của võ sĩ Vũ Ôn (giáo sư Gong Trà Kha)



Từ trước đến nay, sau khi học Cồng ở Cao  
Men về tôi đã từng lấy tài nghệ ra để truyền  
bồi lại cho đồng bào được bao nhiêu người  
thành tài, đã hoàn toàn có công để tránh  
những sự nguy hiểm rủi ro, đã chữa khỏi  
hàng ngàn người bị bệnh thần-kinh (Système  
nerveux), đã dùng búa chiếu tài để giúp  
những người bần thưa bần lỗ thành phà  
đạt thịnh vượng, o búa yêu nhân đạo để  
gây hạnh phúc gia đình cho bao vợ chồng  
chênh nhau, rồi thành hòa hợp, v.v..

Hàng ngày tôi nhận được nhiều tin  
khuyên tôi nên cần thận trong việc truyền  
khoa tướng số của tôi, ở xa-xin' giờ thuế để tôi có thể xem chữ mà đoán được tình

nết người, xem tướng mặt (Physiognomie), xem tướng chữ (graphologie) xem tướng  
tay (chromancie), tôi đã từng kinh nghiệm nhiều rất đúng nay lại muốn đem tài mọn  
ra công hiến đồng bào. Vì các bạn muốn biết rõ tướng lai hạnh phúc của mình, đương  
công danh ra sao, nhân duyên như thế nào, cửa hàng vắng khách tự nhiên đóng, hãy

điết thư về chỗ tôi.

VĂN HAN  
TIỀN VÂN  
HẬU VÂN  
NHÂN DUYÊN  
KẾ THỦ  
SANG HÈN

Học Gong Trà Kha lối hâm thụ, mandat 3p.00  
Búa chiếu tài, búa yêu nhân đạo, búa thương 3p.00

Xem tướng láy (in rõ hán bút tay vào giấy kèm theo tuổ), 1p.00  
Xem tướng mặt, gõi ảnh face 6x9 (xem chữ viết kèm  
theo tên tuổi ngay sẵn), 1p.00  
Hồi han xin kèm cờ 0p.00 đc trả lời.

Tại 120bis Chancelme, Hanoi (mandat đe tên VŨ ÔN)

AVIS IMPORTANT — Bâng 6 Avril này, tôi vò Hué, Saigon, Cambodge, các bạn có thể  
tự gi xin cù gửi về 120bis Chancelme Hanoi, sẽ gửi theo cho tôi và vẫn đúng kỳ hạn.

# Cao xuân Cảm de la Faculté de Paris

**CHUYÊN TRỊ :**  
**BỆNH HOA LIỀU và NỘI THƯƠNG**  
Khám bệnh tại :  
153, Henry d'Orléans — Hanoi  
(Phố cửa Đông cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của  
bác-sĩ làm cơ bản tại hiệu Nam-  
Kỳ, phô Bờ-kô, 17 Francis Garnier,  
Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

## Lậu, Giang-Mai, Hạ-cam

Muốn khỏi bệnh trên 1 cách mau  
chóng không hại đến sức khỏe.  
sinh đặc, chỉ dùng thuốc Thượng-  
Đức là được vừa ý :

**Lâu :** ra mủ, máu, buốt ticc,  
xưng ngoc hành, bi tiều tiên...  
dùng 1 lọ đỡ trong thấy, 6 lọ khỏi  
hắn. Giá 0p.50 một lọ.

**Giang-Mai :** lở loét, cù định,  
thiên pháo, mào gà, hoa khế, hach,  
sốt, đau xương... dùng 1 hộp đỡ  
hắn được 1 nữa. Giá 1p00.

**Hạ cam :** mụn, soái, phát sốt,  
phát rết, đau đớn không đi lại  
được, chỉ 2 hộp, mỗi hộp 0p80 là  
khỏi hẳn.

Ai muốn chữa khoán, giá nhất  
định, nhò thuốc đều nhân.

Lại nhà thuốc có buồng riêng  
khám bệnh, chẩn bệnh rất hợp vệ  
sinh. Có bệnh, không đau bằng  
đến nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC

15 phô Nhà Chung, Hanoi  
Hỏi bệnh xin định tem để trả lời

Có đại-lý khắp các tỉnh :

**ĐẠI-LÝ :** Hanoi : Bách-Gia  
71 phô hàng Nón. Haiphong :  
Văn-Tần 37 Avenue Paul Doumer.  
Nam-định : Viêt-long, 28 Rue des  
Champeaux. Ninh-bình : 41 rue  
Marché. Nha-trang : Ng. định-  
Trận, tailleur. Bắc-ninh : Vĩnh-  
Sinh 164 rue Tiên-an. Uông-bì :  
Mai vél Sảng 27 rue Vernaz. Vĩnh-  
Sinh-huy được-diểm 25 Maréchal  
Foch. Thành-hóa : Thái-lai 72  
route Bến-thủy et 6 Grand' Rue.  
Hai-duong : Quang-hay 25 rue  
Maréchal Foch. Hadong : Minh-  
long 25 Ng-hữu-Đô. Thái-bình :  
Minh-cháu 36 Jules Piquet. Cao-  
bằng : Ng. xuân-Chiem 64, rue  
Vườn Cam. Vĩnh-gia : Mme Ng:  
thị Năm 47 Mai trung Cát. Huế  
Thanh-niên 43, Rue An-cự. Tam:  
quan : Trần hóa Đạo commerçant.  
Long-xuyên : Ng. hữu Thué dit  
Thái Librairie. Faifo : Hồng-phát  
126 rue des Cantonnois. Bắc-liêu :  
Trung-hiếu-nghĩa 60 Lamothe Car-  
rier. Bến-tre : Tân-Thanh Càn-  
thor : Ng.v-Nhiều Kiosque au Petit  
Guin. Thakhek : Ng.v-Khôi. Phù-  
lý : Việt-Dân Bd principale. Tou-  
rane : Lê công Thành avenue du  
Musée. Bắc-giang : Vĩnh-Hung.  
Tân-báy : Tam-dồng 28 place du  
Marché.

**T**HANH thấy hây bầy gió,  
đã chạy xuống nhà  
ngang, đem diều ra thả.  
Cậu thích chơi diều  
cũng như ông quản  
thich chơi chim. Cậu có ba cái tất cả  
và đủ các thứ sáo. Cái đầu lớn nhất  
dài mười thước (thước ta). Hôm nay  
gió to mới thả được. Và lúc thả, cậu  
phải mượn người lớn. Cậu chỉ đứng  
công nhìn ra hoặc luân quẩn bên chân  
họ. Còn hai cái diều nằm trước và ba  
thước, cậu cầm giấy lấy được.

Hôm nay gió bé, cậu thả cái ba  
thước. Bộ sáo năm do tay bác Ánh  
khoét, kêu vang như tiếng chuông  
và đồ hồi vào ba ra oay rất nhịp  
nhàng khiến những tay sành phải ngây  
người lắng nghe. Bác Ánh đã nói tict  
láy khoét sáo giỏi nhất ở vùng Đoài.

Nghe sao cắt tiếng, bà chánh thở  
dài bảo xã Chính đương ngồi xup  
dưới đất, bèn ghép ngựa:

— Thắng bé đã lại đi thả diều

Rồi lấy cau trong cái lọ chè thủy  
tinh bày ra đĩa, mở cái ấm đồng cầm  
một dum giòn tém rồi đê lắn vào với  
cau.

— « Này xã, ăn giòn », Bà vừa nói  
vừa cầm một miếng trầu đưa cho xã  
Chính.

— « Dạ », Bác xã, hai bàn tay rứt  
ra khum khum, hứng láy.

— Nay xã !

— Dạ.

— Tôi thấy vợ chồng nhà mợ hiền  
lành, tôi cũng thương hại. Người làng  
người nước cả chứ có xa lạ gì.

— Dạ.

— Vậy tôi cho vợ chồng nhà mợ  
khất cả vụ này lấn cái nợ trước.

— « Dạ, cụ thương cho thế thì còn  
gi bằng. Thật là phúc cho chúng cháu  
quá ». Bác bối rối, muốn tìm một câu  
gi để tạ ơn mà không sao tìm được.

Bà chánh chọn miếng giòn ngon  
nhất bỏ vào mồm nhai bẩm bẩm. Bà  
bá mồm, lấy ngón tay trỏ và ngón tay  
cái miết vào hai bên mép rồi nói tiếp:

— Nhưng mà mợ phải về bảo chồng  
mợ đến làm giấy đợ mấy sào ruộng  
của chồng mợ.

— Dạ, bầm cụ đã thương thì kh  
nào chúng cháu dám sai, mợ.

— Vẫn biết thế. Tôi cũng chẳng thiết  
gi mấy sào ruộng nhép, nhưng mà..

— Dạ, bầm cụ tbiểu gi, cụ..

— Nhưng mà việc gi cũng phải có  
đầu có đuôi. Vội lại tôi biết bụng vợ  
chồng nhà chị thế nào. Rồi thấy tôi  
đê lạy dâm ý ra đấy thì..

— Có ! thưa cụ, chúng cháu bao giờ  
cũng trước sau như mợ.

— Thôi thế cứ về bảo chồng đến  
làm giấy rồi tôi cho khất cả. Sung  
sướng nhé ! Bà nhỏ quết giòn vào  
ống phồng, cầm miếng bã ngâm rồi  
lại bỏ vào mồm nhai.

Bác xã gác đứng dậy chắp tay nói :

— Bầm, còn cái lãi thì cụ tính cho  
chúng cháu thế nào a ?

— Thị lại cứ như trước.

Bác xã vừa bẽ mấy ngón tay kêu  
răng rắc, vừa nói :

— Bầm cụ tính thế thi thiết nhà cháu  
quá. Bầm thế ra hai mùa thành quá  
một đi đôi..

Trước kia bác nhầm. Thấy người  
ta vay chục sáu chục bảy, bác đã  
tưởng người ta vay nặng lãi hơn  
minh. Mãi sau bác mới biết họ vay  
trong hai vụ.

— Chuyện ! mụ thử vay trong hai  
vụ xem tôi có tính như thế không ?

Bác xã sung sướng vừa cười vừa nói :

— Vâng, thế chúng cháu cũng vay  
hai vụ thì cụ tính cho chúng cháu  
chục ba chử ?

Bà chánh bùi môi :

— Chục ba, chị nói dễ nghe nhỉ. Chị  
thử đi khắp làng này xem có vay được  
chục ba không... Chả nói gì chục ba  
Ngay chục tư, chục năm cũng vịt...  
Thôi, thế cứ chục năm. Sung sướng  
nhé. Cả thiên hạ này cũng chẳng có ai  
dẽ như tôi.

— Lạy cụ, xin cụ chục tư vậy.

Bà chánh gắt :

— Hừ ! được voi đòi tiên. Mụ này  
chẳng biết điều tí nào sát cả. Đã thế  
không cho khất nữa, muốn sống đem  
thóc nộp đủ bà đi.

Bác xã run lầy bầy. Bác vội nói :

— Chúng cháu nài được thi vẫn cứ  
nài. Còn cho hay không là tùy cụ. Dẫu  
thế nào đi nữa, cụ cũng đã thương  
chúng cháu lắm rồi. Thôi, lạy cụ ạ.  
Đề cháu về bảo nhà cháu đến làm  
giấy.

Bác vái chào rồi vội lui ra, chỉ sợ  
bà chánh đòi ý không cho khất nữa.

## ĐỘI CHỜ

Một buổi chiều mùa đông. Trời thấp  
và trắng đục lờ lờ như khói ám đe  
nặng trùi lên những mái tranh bạc  
mùa.

Bác xã Chính nằm phủ phục trên ô  
rom, thỉnh thoảng ngó đầu nhìn  
xuống cái bếp tro lạnh. Những ông  
« đầu rau » nhẹ nhem ngồi ba mặt,

là vì nghe người ta đồn : trên ấy thóc  
hơn được mỗi đồng ngọt một đấu.

Cái Mit đi bán hàng chưa về và độ  
này hàng con bé bán cũng ế lâm.  
Thằng Chốc đã đi ở chăn trâu cát cổ  
cho nhà bác cán Bộ từ năm ngoái.  
Còn thằng cu Nhớn, cu Con thì, trừ  
bữa ăn, chẳng thấy bóng chúng đâu  
cả. Chúng về làm gì ? Buồn chết đi  
được. Và có lẽ, lúc này chúng đương  
ngồi sưởi ở bếp nhà cụ cán Bích đê  
đi giặc nữa ăn rinh mỗi đứa một  
lưng cơm hầm. Rõ tội nghiệp ! Chúng  
chẳng mấy khi được no. Từ năm giờ  
lâm đại hạn rồi kể tiếp, nào úng thủy,  
nào bão, nào sâu cắn lúa, vợ chồng  
làm chẳng đủ, thường vẫn phải nhịn  
bữa sáng ăn bữa tối.

Một luồng gió bắc thổi vào  
trong nhà. Bác run lên cầm cập. Thế  
mà bác cũng chẳng buồn đứng dậy  
khép cửa. Hay là bác muốn đê vậy  
cho dễ trông nom ? Không phải. Nhà  
bác còn có gì nữa mà trông với nom.  
Hay là bác không muốn ngồi ấm một  
chỗ trong khi vợ con bác đương phơi  
thân trước gió đê kiếm lấy chút lợi ?..

Một đàn vạc bay từ phương bắc tới.  
Tiếng kêu inh ỏi làm náo động một  
lát trước khi chìm đắm vào trong yên  
lặng.

Bác sực nhớ tới giờ về và bước  
đường của vợ.

Mít dấu có vẻ muộn cũng chẳng  
ngại, vì nó bán hàng ngay trong làng  
Nhưng mà vợ bác phải đi một thời dài  
trên đê, rồi lại phải rẽ xuống con  
đường hẹp, ngoằn ngoèo trên đồng  
không mông quạnh. Bác hồi tưởng lại  
năm nào cũng về mùa đông và cũng  
sâm s瘅 lối như bây giờ, thị Téo đì



châu vào nhau, cù rủ như cũng cầm  
thấy già lạnh của chiều đông. Nhìn  
chán, bác xã lại úp mặt xuống hai bàn  
tay đặt ngửa, ngửa gá ngù vịt. Một lúc  
lâu, xem chừng thấy ê chán, bác ngồi  
xóm dậy, hai cánh tay khoanh lấy hai  
đùi gối, mắt rầu rĩ nhìn ra sân.

Vợ bác đi lên Hu đồng thóc từ sớm.  
Làng Hu cách làng Cảm hảng năm, sáu  
cây số, bác gái chịu khó lặn lội xa xôi

chợ xa về : giữa đồng bỗng gấp một  
thẳng lục luồng nấp trong bụi dừa,  
nhảy xổ ra bóc lột rồi hầm hiếp. Téo  
già và xấu hổ vợ bác. Thế mà quân  
khốn nạn còn chẳng từ nữa là.

Nghĩ vậy, bác đâm lo, bác sóng  
ruột, bèn chôn không sao ngồi yên  
được. Bác cất tiếng gọi thật to : « Bé  
cu Nhớn ! » Không thấy thưa, bác  
định chạy sang ông canh tim thi ngay



# HỘI MỌC

(Tiếp theo trang 14)

Sinh Mấy chị nhà quê nhanh đầu đầu châm chung đứng đợi lúc các ông đưa cốc lên miệng uống.

Người nhà quê thực dễ tính một cách ngoa ngoắt.

Chỉ có thể mà họ cũng gọi là hội được. Và kèo nứau rất đồng thời. Và sung sướng!

Một bác xá, người đèn thui trong cái áo the bạc màu, đến khoe với tôi :

— Còn có đấu võ nứau cơ, hay Bé. Cả võ ta lão võ tay.

Tôi gật đầu và kiên tâm đợi.

Võ ta là một cuộc đấu roi.

Rồi là một cái gậy tre lớn một đầu bít vải và một đầu khác có hai nắm tay lăm lăm cầm. Chủ nhân hai cái tay này là một người đàn ông quần cao ống, lưng thắt đai, đang cầm trọng co một cẳng lên rồi lại cầm trọng đặt xuống đất.

Đó là cách giữ miếng với kẻ thù. Kẻ thù — một người đàn ông khác — cũng làm y như thế.

## HỘI TRÍ THÈ DỤC THÁI BÌNH CÓ NÊN ĐỘI RA SÔNG TỒ TÔM ĐIỂM CÔNG KHAI KHÔNG?

### Hội Trí Thè-Dục cho thầu hội quán để đánh bạc

TỈNH THÁI BÌNH là một tỉnh sinh cờ bạc vào hang nhất ở Bắc-kỳ. Các sòng bài, sòng bài thi nhau mở bù tung.

Cho đến Hội Trí Thè-Dục cũng biến thành một sòng bài tôm điểm.

### Hội Trí-Thè-Dục cho thầu hội quán để đánh bạc

Ông hội trưởng Phạm phan Côn có tiếng là một ông hội trưởng làm tiền giỏi. Tô chức chợ phiên, quyền hàn lâm, cùa phàm, ông đã thu về cho hội Trí Thè-Dục một món tiền khá lớn: ngót vạn đồng. Nhưng ông lại vừa khám phá ra một cách làm tiền mới, mạnh mẽ hơn, thường cùa hơn: cho thầu nhà hội quán để đánh bạc.

Sau khi kỳ kèo, bớt một thêm hai, ông hội viên Nguyễn ngọc Thiều thua hết.

Ngã giá là 1500.00 một tháng. Ông chủ thầu Nguyễn ngọc Thiều

hai cái roi giao nhau đến nứa giờ mới nhúc nhích một tí để rồi lại giao nhau nứa.

Trong lúc ấy, những con mắt sành sỏi chăm chú ngắm, và những con mắt khác thì lìm dim ngủ gà.

Đến võ tay. Võ tay tức là cuộc đánh bốc.

Cặp lực sĩ choảng nhau thực hàng hái và cũng thực loạn sá. Những thoi quan trọng vấp lên thân thể thành những tiếng: bịch, bối, hụ! úc! ở găng đấm hoặc miệng võ sĩ phát ra.

Khảo già phầm binh:

— Họ đấm nhau dữ quá nhỉ...

— Nay! Các chị em lại mà xem tay nắm tay mươi, khipi chura...

— Trông như đậm chiếu ấy...

— Kiểu nứu gá chơi ấy nhỉ.

Những thiên tử, công chúa, phò mã phuơng luồng lúc nay cũng kéo nhau lại xem. Họ không bình phầm câu nào. Nhưng nếu muốn bình phầm chắc họ sẽ than:

— Ài ài đau!..

Hoặc:

— Phò mã ơi! chí nguy! Phò mã ơi, thậm cắp.

Lêta



— Ai ài đau!..

Hoặc:

— Phò mã ơi! chí nguy! Phò mã ơi, thậm cắp.

Lêta

có quyền mang khách các nơi về hội quán đánh bạc, công nhiên.

Từ đó, hội Trí-Thè-Dục đã dồn dịp khác xưa. Tiếng trống tờ tôm điểm kêu suốt ngày đêm, nghe vui tai hơn tiếng trống ngũ liêu ở các làng xóm xa xôi khi động dung.

Các ông Lý Toết, Xã Xệ, các ông Hai Cua, Cả Vẽ công nhiên dùng hội quán hội Trí-Thè-Dục làm nơi « tao đòn » để sát phạt lẫn nhau.

### Báo mắt. Mắt cả ông hội trưởng

Đã mấy tháng nay, những hội viên chính thức Trí-Thè-Dục ít người lai vãng đến hội. Họ ra cốt để đọc báo, xem sách. Nhưng những tiếng trống luôn luôn gõ nhịp vào tai họ, làm họ cuống lên, tưởng mình ngồi hồn bóng nhiều hơn ngồi sitch, đọc báo,

Không những thế, từ ngày hội quán cho thầu để đánh bạc, ngoài nạn trống kêu điếc tai, còn thêm nạn mắt báo. Theo lời người trông coi nhà « sicc » thì các con bạc sau khi xem báo, còn đút báo vào túi mang về nhà. Nhiều hội viên muốn gặp ông hội trưởng để chất vấn. Nhưng đã lâu, ông Phạm phan Côn không ra đến hội.

Bộ phận ông Nguyễn thuc Quay, phó hội trưởng, ông Lê ngọc Quỳnh thử thử, đã đưa thư từ chức, đề phản kháng cách làm việc của ông Hội trưởng hội Trí-Thè-Dục.

Chúng tôi muốn biết hội Trí-Thè-Dục có còn xứng đáng với tên của nó mang hay nên đòi quách ra một sòng tờ tôm điểm công khai.

Văn Bình



Của H. N. Thu

mắng rắng :

— Sao anh lười thi, anh không có thể mang được như họ hay sao?

— Thưa ông, họ lười thì có vì họ mang thế để tránh một lượt đi.

### Chương trình « nặng »

L. T. — Bác Xã q, tôi có lẽ lại phải đến cho thẳng ca Toe của tôi thôi học mãi thôi.

X. X. — Nô làm sao mà bác phải cho thôi học?

L. T. — Ấy, nó cứ kêu đi học mênh mông quá, vì năm nay chương trình « nặng » lắm.

X. X. — À chết, thế thì bác cho nó thôi học đi thôi; chương trình mà « nặng » quá thì nó « vác » nỗi làm sao được.

Của M. T.

### Nghị ngờ

— Sao độ ráng làm án mạng thế này. Báo hôm nay đăng tin một người thiếu phụ bị chém làm năm khúc..

— Tin gì bác! Đã biết đâu rằng họ bị chém hay là họ tự tử?

— Ngày Tạo q, nóm nợ lao vào đánh cuộc với thẳng Thán rằng lao nhịn ăn bắng ngày. Thế mà lao được cuộc đấy!

— Mày làm thế nào mà nhịn được lâu thế?

— Tao ăn ban đêm!

### Hà tiện

Anh Văn và anh Lưu cùng giàu nhưng lại cùng hà tiện. Hai anh chơi thân với nhau lắm.

Một buổi chiều, anh Văn cho mời anh Lưu đến chơi nói chuyện.

Vừa ngồi vào ghế, anh Văn đã bảo anh Lưu:

— Chúng ta ngồi nói chuyện với nhau, thời chẳng cần phải đèn dóm gi, vây tôi tắt đèn đi cho đỡ tốn.

Anh Lưu bỗng lòng, Đèn vừa tắt anh Văn nghe thấy tiếng sột soạt ở chỗ anh Lưu ngồi, liền hỏi:

— Anh làm gì thế?

— Tôi đang bỏ quần ra. Vì chúng ta ngồi nói chuyện trong tối thế nay thì mặc quần làm gì cho nó hại,

### CHINH



THẦY — Anh còn dừng được đây mà kêu rắng ồm.

TRÒ — Thưa thầy, con « ồm dừng » ạ!

# Ngày Nay Thể Thao

## Đội ban Eastern tại Bac-ky

Được hai trận, hòa một, Eastern biểu diễn một lối chơi toàn đội tuyệt mỹ. Tiền đạo Eastern kém Nam Hoa ở chỗ không có đường ban mạnh và nguy hiểm. Một điều đáng tiếc; Eastern thiếu hẳn tinh thần thể thao. 10.000 khán giả cổng bình, lịch sự, đều bắt mân về thái độ của đội ban Eastern.

Sau khi biểu diễn ở Hanoi ba trận không lấy gì làm hảo hùng lâm đội ban Eastern đã để lại cảm tưởng nặng nề khiến cho chúng ta tiếc Nam-Hoa.

Trận đầu, Eastern thắng Hội tuyển nhà Binh bắn bắn thua lại một, không có gì xấu, xác đáng kè. Hội tuyển nhà binh chỉ là một toán quân ô hýp. Tay có Derera thủ trụ gác đà, Rubegnelli linh, Hoffmann chắc chắn nhưng hàng tiếp ứng và hàng tiền đạo nát hết chỗ nói, không đủ tài, đủ sức để làm khó để đối phương.

Trận thứ nhì, Eastern đánh táo bón hòn mới đỡ bộ, và luôn luôn nắm thành Hội tuyển B. Eastern

## CÙNG CÁC BẠN CỦ TRÍ THÀNH PHỐ HA-NỘI

Bối với thái độ cương ngạnh của các ông hội viên dã bắc những nguyễn vong rât chính đáng của toàn thể dân chúng người Nam, các bạn cử tri ai là chẳng muốn trả lời bằng lá phiếu một cách rõ rệt.

Kỳ bầu lại 16 Avril, cả ba người chúng tôi vẫn ra ứng cử.

Những người về phe phản đối chúng tôi, không có cách gì công kích chúng tôi, phao ngôn rằng hai chúng tôi, Phan Thanh, và Bùi Ngọc Ái không đủ điều kiện ứng cử. Thật ra hai chúng tôi, một người đã đóng vào tháng décembre 1938, 27p60 thuế thân, còn một người đã ghi tên vào sổ thuế trực thu năm 1939 rồi.

Nhiều bạn cử tri vì dựa nhà đi nên không nhận được phiếu bầu; bôm chửi nhau 16 avril xin mời cứ đến phòng bảo cử mà rút lấy phiếu của mình sẽ có quyền đầu phiếu như mọi người.

Nhiều bạn cử tri tuy có cảm tình với chúng tôi song cứ cho rằng thế nào Xã Hội đã từ chức chủ tịch cử nên không chịu khó đi đâu phiếu, thái độ đó rất ngay niêm vì có thể lợi cho họ phản động.

Đến kỳ bầu lại 16 avril chúng tôi xin hỏi hảo tất cả các bạn cử tri, vì quyền lợi chúng, vì định lý của toàn thể dân chúng người Nam, đến đầu phiếu để trả lời một cách cương quyết thái độ của các ông hội viên Pháp.

Nay kính đạt

Bùi Ngọc Ái viết báo, Phạm Hữu Chương Y khoa bác sĩ, quản đốc nhà thương ngô Trạm, Phan Thanh Giáo sư trưởng Thăng Long, hội viên Đại hội nghị Kinh tế và Lý tài Đông Pháp.

(Xem tiếp trang 22)  
Phạm Văn Bính

## Thi Thuyền nhẹ

### VĨNH-YÊN HẠ NAM-BÌNH BẮNG TỈ SỐ 2-4 CHIẾM HAI GIẢI BỘN

**T**HỨ hai 10 Avril tại thành phố Nam Định đã có cuộc thi thuyền nhẹ (pénissou-i-re). Hội giữ giải luân chuyển là bởi bơi thuyền Nam Định. Năm ngoái vào chung kết, Nam Định đã bị Hà Nội mà đứt cả ba giải: hai đơn, một kép.

Năm nay, Nam Định có đạt giấy mời hết các bộ đến dự thi, nhưng chỉ một bộ Vĩnh yên nhận lời. Có lẽ các bộ khác đều sợ đại danh của Nam Định chung kết?

Vì thế buổi sáng 10 Avril không có cuộc thi loại. Vào buổi chiều hai bộ Nam Định và Vĩnh yên nghiêm nhiên vào chung kết.

Danh sách các nhân viên dự thi của hai bộ:

Thi thuyền một đàn ông :

Nam Định, các ông Baret (thủ quân), Pinelli, Kolb.

Vĩnh yên, các ông Nguyễn trưởng Tam (thủ quân), Bố định Đạo và Vũ Văn Học.

Thi thuyền một, đàn bà :

Nam Định, các bà Cornu và Kolb.

Vĩnh yên, các bà Mai và Tuyên.

Ai cũng đoán Nam Định sẽ toàn thắng, vì bộ bơi Vĩnh yên mới thành lập được ba, bốn tháng nay, mà lần này là lần đầu dự một cuộc thi. Nhưng trái ngược hẳn, cả hai « giải » đơn đàn ông và đàn bà, Vĩnh yên đều chiếm được, chỉ nhường cho Nam Định một « giải » kép đàn ông.

Kết quả cuộc thi đàn ông : 1) Bạo, 2) Kolb, 3) Pinelli, 4) Học.

Ông Baret và ông Tam bỏ cuộc, một ông vi mai chèo gãy, một ông vi gấp thõm vỡ phải cái thuyền lệch, chỉ chèo một tay nó mới đi thẳng. Rất đáng tiếc cho ông Baret, vì ông là nhà cựu quân quan bơi thuyền ở Nam Định, đã từ Lào về để dự cuộc thi năm nay. Người ta đoán sang năm sự ganh đua sẽ gay go giữa ông và hai ông Đạo, Tam.

Kết quả cuộc thi đàn bà : bà Mai, bà Cornu, bà Tuyên, bà Kolb.

Bà Mai lại vở phải cái thuyền số 2 mà vì nó ông Tam đã bỏ cuộc. Bà khó nhọc cố gắng mới nhất được, và bà thủ thực rằng cũng nhờ ở sự vướng thuyền của hai bà Cornu và Kolb. Bởi vậy khi về nhất rõ, bà Mai bất mãn còn thách bà Cornu và bà Kolb thi lại. Nhưng hai bà này mệt sức đánh xin thôi.

Vĩnh yên tuy chỉ đệ đơn xin dự thi thuyền một cũng vui lòng thi thuyền đôi

với Nam Định. Cặp Baret-Pirelli bằng một cách dễ dàng, vì các ông Bao và Học lần đầu tiên chở thuyền đôi nên không được nhanh nhẹn và còn thiếu thênh thang.

Bên thắng nhún nhún nói nhỏ về may, bén bài hận hực đồ cho đèn.

Nhưng sự thực, Vĩnh yên thắng là nhờ về đã luyện tập thể thao.

Một ít lịch sử:

Trước kia, Vĩnh yên là một thành phố... nói cờ bạc thi cũng khi quá, nhưng một thành phố tồi tàn. Các công chức, trong đó kể cả các ông quan, và các nhà buôn chỉ có một cái thú là thức đêm đánh bài. Nhà « sicc » chỉ là nơi họp tòm điếm.

Một luồng gió lành thổi từ Hà Nội lên... Bỗng dân Vĩnh yên tỉnh ngộ. Rời nhà « sicc » ra sân vận động, dồn cây bài ra quả tạ. Sáng sáng cùng nhau tập thể thao, chiều chiều ra dầm Vạc bơi lội. Tôi đã được ngắm những cảnh tượng tung bừng cảm động ấy: năm, sáu chục thán bơi trước gió sương buỗi sớm, vẩy vùng trong nước lạnh mùa đông.

Như thế đã sáu tháng nay.

Sau có sáu tháng, những ngực lép nở phồng lên, những vai so mỏ rộng ra, những cánh tay gầy nồi bắp, những đùi trắng xanh trở nên rắn chắc, hồng hào.

Một đoàn lực sĩ! Một thành phố lực sĩ.

Và thủ quân Nguyễn trưởng Tam mong ước: một nồi giống lực sĩ, một nước toàn lực sĩ.

Đoàn lực sĩ ấy còn thua sao được, dù họ chỉ thi bơi thuyền mà họ mới tập được ba, bốn tháng.

Rồi ta chờ xem: họ sẽ thi xe đạp, thi bơi lội, thi đá bóng, thi hết các môn vận động và đều sẽ đặc thắng.

Vì cái có sâu xa của đặc thắng không phải ở chỗ luyện tập các môn vận động mà chỉ ở chỗ luyện tập thể thao cho thân thể cường tráng.

Nói đến phong trào thể thao ở Vĩnh yên, tôi không thể quên hai ông Chánh, phó công sứ tỉnh ấy. Ông Menault thi luân luân khuyến khích và giúp đỡ bộ thi bơi thuyền mới thành lập, về đà các phương diện (cố nhiên có phương diện lý tài). Còn ông Lefebvre, một lực sĩ, lại là ông hội trưởng rất mẫu範 của hội thể thao ấy.

Khái-Hưng

Mùa thu đã tới, nóng lạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, đàn ông, đàn bà, trẻ con, người lớn hay bé phát sốt rét đều rất lấy làm khó chịu.

Các người nên mau mua đúng thuốc của hiệu KHANG-KIEN Thới-Nhiệt-Tán chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc Thới-Nhiệt-Tán của hiệu Khang-Kien đã sẵn trong nhà từ phòng khám trại nắng giờ giờ sẽ khỏi.

Tán này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 10đ.



## Nêu quý ngài..

nói chuyện về kỹ nghệ « mành mành trúc » tất quý ngài đều công nhận người phát minh ra kỹ nghệ ấy mới là người làm vua ý quý ngài về 3 phương - diện :

Mỹ thuật

Giá hạ  
Bến chắc

Tìm cho được mành mành trúc Oforêstor hãy mua

Mua buôn và mua lẻ tại

**VIỆT-HÓA**

31, Sinh Tù - Hanoi

**VIỆT-HOA**

En face du marché Vientiane

Diplôme d'honneur 1932

Diplôme d'argent 1934



Les lampes

**Pertrix 588**

surpassent les autres par leur effet lumineux

En vente chez tous les grands bazars et magasins de la branche

## Avoir des lèvres fascinantes

est maintenant à la portée de toute femme. Il suffit de remplacer le maquillage continué des lèvres avec un rouge ancienne mode par une simple application, le matin, de GUITARE. Ce rouge nouveau, tenace et sans traces, le Rouge GUITARE, véritable crème de beauté est à base de « Kissfix » grâce à quoi, il tient toute la journée quoi que l'on fasse. Jamais un raccord n'est nécessaire. Rien ne peut tenir l'éclat et la fraîcheur. GUITARE tonifie et rajeunit les lèvres, leur donne réellement un charme fascinant. Un essai vous convaincra. Le rouge GUITARE est en vente partout en étui luxe aux prix de \$2.50 et \$1.20. Tube d'essai pour un mois : 0\$30.

Agent exclusif pour l'Indochine :

COMPTOIR COMMERCIAL (Sev. V.A. 30) 59, rue du Chanvre - Hanoi

## Việc chính trong tuần lễ

Tình hình Âu châu — Ý đã mang non 4 trâm phì cờ, một sứ đoàn bộ binh, nhiều đội chiến xa và pháo thủ cùng một ít chiến hạm sang đánh phá Albania lấy cổ là để cứu dân Albania khỏi chế độ tàn ác của một ông vua tàn bạo. Quân Albania có chống cự nhưng không lại, vì yếu thế; vua cũng hoảng hãi đã phải chạy sang Hi-lạp.

Sau việc Ý chiếm Albania, Anh quyết định bảo vệ Hi-lạp — vì Anh lo có thể có cuộc chiếm cứ thứ hai của Ý — và sẽ không cho nước nào làm thay đổi tình thế trong bán đảo Balkan.

Anh và Pháp đương hoạt động rất đề bao vây Đức và Ý, và chính bị gấp quân đội để phòng biển.

Trung Nhật chiến tranh — Vấn Nam vừa bị hơn 20 chiếc phi cơ Nhật đến đánh phá. Ở Quảng-đông và Quảng-tây vẫn có đánh nhau lớn. Quân Tàu thắng lợi & Hồ bắc và lấy lại được nhiều nơi & Quảng-đông.

Nhật tỏ ý vĩnh viễn chiếm cứ đảo Hải-nam vì đương gấp xây quân cảng và dựng trường bay ở đảo.

Ở Tàu, Nhật gây phong trào bài Anh và tẩy chay hàng Anh.

Theo một tờ báo Tàu thì Uông tỉnh Vệ đã ký mật ước với thủ tướng Nhật và bè đảng của Uông sẽ bị chính phủ Trung hoa truy nã.

Bầu cử hội viên thành phố Hà-nội — Hôm chủ nhật vừa qua có cuộc bầu cử hội viên thành phố, song không ai trúng cử nên chủ nhật tối đây sẽ có cuộc bầu lại. (Số người đến bỏ phiếu không được một phần mười số ghi tên trong sổ dự bão: số ghi tên trong số 3879 người, số người đi bầu có 305. Các ông hội viên đảng Xã hội: Phan Thành được 300 phiếu, Bùi ngọc Ái 298 và Phạm báu Chưởng 297 phiếu, còn dăm ba phiếu linh tinh không hợp lệ.)

Cấm tiết lộ những sự bí mật của nhà binh — Chính phủ vừa ra lệnh cấm không được truyền bá, đăng báo hay trích đăng, bằng bất cứ phương pháp nào, tất cả những tin tức về binh bị mà chính phủ không thông cáo. Ai trái lệnh sẽ bị phạt tù và phạt tiền.

Hội chợ Hà-nội năm 1940 — Phòng Thương mại Hà-nội định kỳ hội chợ năm 1940 sắp tới sẽ mở rất to, mời hầu hết các nước ở Viễn đông và đổi tên gọi là « Bầu xảo Viễn đông ».

Đồng dương chưa ký hiệp ước chống Nhật — Có tin nói Xiêm La, Điện Biên và Mã Lai có ký một mạn ước chống Nhật. Gần đây ông Toàn quyền Anh qua Đồng dương có mời ông Brévié ký vào hiệp ước ấy, nhưng Đồng-dương còn hoãn lại chưa chịu ký.

Pháp phản đối việc Nhật chiếm quần đảo Spratly — Quận đảo Spratly ở giữa quang Đài loan, Đồng dương và Phi luât tân vừa bị Nhật chiếm cứ. Pháp đã phản đối việc này. Một tờ báo Pháp nói nước Pháp đã chiếm đảo này từ năm 1925.

Đoàn Ánh Sáng  
bá cáo với dân làng  
Phúc Xá Hà

Muốn cho nhà cửa ở Phúc Xá chóng được đồi mới, và kiều nhà Ánh Sáng chóng được nhiều người bắt chước. Đoàn Ánh Sáng sẽ thường một món tiền 10p, cho bắt cứ người nào dựng một ngôi nhà mới ở Phúc Xá, và phỏng theo đúng kiểu những ngôi nhà của Đoàn trong trại bà J. Brévié (Phúc Xá).

Không phải nộp tiền lẻ phí. Ai muốn dựng nhà đến hỏi thè lè và xin kiểu mẫu ở Đoàn sở Ánh Sáng. Khi dựng xong, đại biếu của Đoàn sẽ tới khám xét và phát thưởng.

Xin nhắc lại rằng: trong thời kỳ đầu, phân thưởng chỉ đặt riêng cho những nhà dựng ở Phúc Xá.

Đoàn Ánh Sáng lai cảo

Chủ nhật 23 Avril 1939 hội  
Truyền bá học Quốc ngữ  
sẽ họp đại hội đồng

Theo điều 22 trong điều lệ, ngày đại hội đồng của hội Truyền bá học Quốc ngữ định vào chủ nhật 23 Avril 1939.

Hợp bồi 8 giờ sáng ở nhà chiếu bóng Olympia (trước chợ Hàng da cũ).

Hoạt động hội viên nào, đã đóng tiền ít nhất được ba tháng, sẽ nhận được giấy mời. Xin nhớ giữ lấy giấy mời để mang theo hôm 23 Avril.

Hội viên nào chưa đóng tiền, xin đến ban Thường trực, số 44 phố Nguyễn Trãi Hà-nội đóng tiền để hợp lệ được đại hội đồng.

Hội truyền bá học  
quốc ngữ lai cảo

## BÁO, SÁCH MỚI

— La dactylographie en 6 leçons của M. Trinh định Thảo viết bằng tiếng Pháp, giá 0p30.

— Thần Bí tạp chí số 3, giá 0p03. Báo quán: 224, Paul Bert, Saigon.

— Chiến Tuyển số 2, xuất bản mỗi tháng 2 kỳ, giá 0p03. Báo quán: 161 Route de Hué, Hanoi.

— Phụ Nữ tạp chí số 1, giá 0p15. Báo quán: N° 5 Voie 169, Hanoi.

— Tứ Chứng Thuyết Minh của ông Lê huy Phách, giá 1p00. (Kỳ trước nhà in xếp nhầm là giá 0p10, vây xin sửa lại cho đúng).

Cùng anh chị em hỏi Ái  
Hữu chuyên nghiệp nhân  
công tư-gia Hà-nội

Ban trị sự chúng tôi ấn định đến ngày 15 Avril 1939 vào hồi 22 giờ, sẽ họp kỳ đại hội đồng về Bộ Nhị Cho Niên ở tại hội quán n° 14 phố Sông Tô Lịch Hà-nội.

Ngày 15 Avril 1939 vào hồi 8 giờ sáng có cuộc thi bánh bát ngọt, đến 9 giờ mời các quan Tây, Nam, Khách đến chứng kiến, xong rồi vào dự tiệc trà.

Đến 13 giờ anh chị em đến xem bánh ngọt, 14 giờ anh chị em dự thi lai nhận phần thưởng, 15 giờ các hội viên có carte đỏ dự tiệc trà và 21 giờ có các trò vui do ban Trí sự tổ chức, tại hội Trí tri ở phố Hàng Quạt Hà-nội.

Vậy chúng tôi yêu cầu toàn thể anh chị em trong những ngày ấy đến tham dự cho đồng để thêm được long trọng.

Ban trị sự lai cảo

## CẨU Ô

— Thiếu nữ, có bằng thành chung, biết vẽ và chụp ảnh, thạo nữ công, muốn tìm việc làm (thư ký hoặc dạy học). Bé Xá, nhất là vào Nam-kỳ càng hay. Hỏi: Mlle Bảo Văn, 5 Nguyễn Trọng Hiệp, Hà-nội.

— Trẻ tuổi, đã học 4 năm ban thành chung, muốn tìm chỗ dạy học & tu già tại Hà-nội. Hỏi M. Hoàn 34 D, Hôpital chinois, Hà-nội.

— Có bằng thành chung, muốn kiếm một chỗ dạy học ở các trường tư-miền Nam-kỳ Trao-kỳ. Hỏi M. Anh 23, Bd. Henri d'Orléans (Etage) Hà-nội.

— Trẻ tuổi, đang học ban thứ ba ban thành chung, muốn tìm việc làm, lương nhiều, ít không cần (di xa càng hay). Hỏi M. Khánh, 42 Nguyễn Trãi, Hà-nội.

Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và

**Chemisettes**

Xin nhớ: MANUFACTURE

**CU GIOANH**

68, 70, Rue des Eventails, Hanoi  
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.  
Gửi đi xa rất nhanh chóng.



# LỄ PHÁT BẰNG TRI HUYỆN

## tương thuật của Lêta

MỘNG SÀU tháng tư tây, là một ngày to lớn. Tôi đối với các ông lớn

mới. Vì ngày mồng sáu các ông dân mới đỗ tri huyện được lịnh bằng.

Một bước nén sang, ngài tinh.. Vừa mới bôme trước còn là một chàng khumnum, vui một cái, sau một đêm mộng tốt, đã thành người trên đầu trên cõi天堂 dán.

Tất cả Hà-nội nô nức kéo đến trường Đại học Đông dương. Tất cả Hà-nội nghĩa là một số người tò mò, một số người nhà quan tân khoa, và tôi.

Những người tò mò đến để xem mặt mồi các phụ mẫu dân.

Những người nhà quan đến để



nhận một chút danh thơm trước khi được cùng quan hưởng lợi.

Một người làm quan, cả họ được nhờ. Câu tục ngữ ấy đến bây giờ vẫn đúng sự thực.

Không lò mò, và không được làm người nhà quan, tôi cũng cứ đến. Đến để giải muộn.

Hôm ấy tôi buồn lắm, tôi rỗi việc quá, mà mãi đến chiều tối mới có xi-nê-ma.

Chia giờ mười lăm. Tôi bước vào giảng đường thì mọi người đã tề tựu. Những tên danh giá đang được xướng lên ở một cái miếng danh giá hơn :

Trùm xoang Ngan, Đám si Hien, Tai vín Tin, Lê u Phan. Đô ván Cang-ngo, Du-ông Ky Xiông, Trảng du Tao...

Tên Au-nam, xướng bằng giọng tây, nên nghe hơi có vẻ Tàu. Nhưng cái đó không hại.

Bảy tân khoa » lần lượt đứng nhôm dậy một tí rồi lại lần lượt ngồi xuống. Cứ chỉ uể oải, ngượng ngáp, biền hậm, từ tể — nghĩa là chưa có vẻ quan ti nào.

Tôi nói thầm cái ý tưởng ấy với người đứng bên, anh ta liền cãi :

— Không có vẻ.. Người ta phải giữ lè chử? Quan dưới đứng trước quan trên, kia mà..

Các quan trên ấy ngồi thành một

hàng ở trên. Một hàng tôn nghiêm và buồn bã.

Họ đối diện với công chúng như trong một cuộc phát phán thường. Có người đi dòm vi với những ông chánh án, bởi thầm trong một phiên tòa.

Đó là các ông Nguyễn-Hy nhạt nhẽo và khắng khui; ông Phạm Quỳnh phuơng phi và bệ vệ; ông Delsalle mộc mạc và dũng dưng; ông Brévié với cái vẻ cổ đạo mặc áo toàn quyền, ông de Taste với tất cả vẻ quan trọng huy hoàng trong pharmor phục thống sứ, ông Trần văn Thông mệt nhọc và nhẫn nại; và sau hết, ông Hồ đắc Diêm chững chạc và có một chút duyên rất thầm.

Đằng sau họ là những bộ áo đại tá, chưởng lý, chánh án, giáo sư.. trong đó lặng lẽ những thân hình đào mạo. Cuộc lễ phong chức này thực là trang trọng.

Đề yên ủi nghề làm quan.

Cái nghè đó được ca tụng luôn mồm.

Bà bài diễn văn lần lượt nói cho bảy ông huyện mới hiểu rằng các ông rất nên ra làm quan và khi thi vào quan trường các ông nghĩ thực chí lý.

Bài diễn văn thứ nhất là những lời răn dạy của ông thống sứ. Ông khuyên các quan mới chờ bắt nạt các quan cũ, phải vâng lời họ. Và nên... trông xuống những nỗi thống khổ của dân.

Câu sau cùng là những lời nhau hận. Nó dùng để tỏ lòng đại độ của



ông thống sứ. Và cũng dùng để cho nhiều người ngạc nhiên. Nhất là các ông tân khoa. Họ có vẻ nghịch thầm:

— Trong xuống nỗi khổ của dân? Thế thi ra làm quan cũng hơi bất tiên.

Nỗi lời de Taste, ông Phạm Quỳnh cũng khen các quan mới. Ông lấy tư cách một người anh cả trong họan giới để cắt nghĩa cho dân sau cái nghĩa làm quan.

Thế nào là một ông quan? Một ông quan phải thế nào?

Chỉ hai câu hỏi này cũng bao hàm không biết bao nhiêu ý nghĩa. Ông nhắc đến những tiếng Liêm

Chinh một cách rất thâm thúy. Khi hai tiếng lạ tai ấy làm vang động cái không khí ngạc nhiên trong giảng đường, người tinh mắt đều đều không thấy ông mỉm cười.

Kết luận, ông khuyên các ông tân khoa nên có đủ nhân phẩm.

Bà bài diễn văn toàn quyền của ông Brévié đầy những lời giáo dì, mờ bạch. Và cũng đầy những ý mơ hồ. Đai khái ông bảo :

Ông quan trong nước quân chủ cũng chỉ là một công chức đại diện chính phủ trước nhân dân.. Ông quan dưới chế độ quân chủ với ông huyễn trưởng dưới chế độ dân chủ cũng như nhau.

Nhưng còn bao nhiêu điều khác nhau một cách rõ rệt và đáng buồn, thì ông toàn quyền không nói.

Ông chỉ gọi sự chú ý của bọn tân quan đến một điều cốt yếu: nghề làm quan là nghề đẹp làm.

Câu ấy khiến cho mỗi hạng người

thấy một hình ảnh khác nhau.

Sau những bài diễn văn mà các ông huyễn sẽ nhớ trong đám bảy phút, và sau những cái bắt tay toàn quyền mà phụ huynh các ông huyễn



sẽ không bao giờ quên, lễ phát bằng đến hồi kết liễu.

Lúc người ta kéo ra về gần hết tôi được thấy một cảnh tượng kỳ thú và cảm động hiện ra ở một góc giảng đường.

Một ông tân khoa hồn hở giữa hai ông già. Cả ba đứng lại ở gần lối ra vào và đang trâm trồ ngâm nghĩa lẩm bằng vừa lĩnh được.

Sự vui sướng thực hoà toàn tuy lặng lẽ.

Tôi nghĩ bụng :

Bao nhiêu công phu đèn sách, bao nhiêu nghị lực, bao nhiêu hy sinh v.v.. mới chiếm lấy mảnh bằng này...

Rồi lần thẩn tôi nghĩ cả đến những việc tương lai.. đến những cảnh tượng xì xô còn ăn sau cái mảnh bằng qui báu đó.

LÊTA

CHỦ NHẬT TRƯỚC, 9 aqril, đã có cuộc bầu cử các ông hội viên Thành phố. Các tay khôn khéo và hoạt động xưa nay đều lánh mặt không dám xuất đầu, thành vẫn chỉ có ba ông Phan-Thanh, Phạm-Hữu-Chương và Bùi-Ngọc-Ái, đảng viên Xã hội, ra ứng cử.

Các ông chưa được bầu, vì không đủ phiếu. Số người đến bỏ phiếu ít quá. Sự đó tuy rất dễ hiểu, nhưng cũng không khỏi làm cho chúng ta đáng buồn; người bỏ phiếu ở xá này, kề những người có công tâm và biết chọn người, vẫn còn cần phải khuyển khích và đưa dài mới nghĩ đến quyền lợi mình. Họ chưa linh hồn được cái quan trọng của một lá phiếu biết đúng.

Ngày bầu cử hôm ấy đúng vào ngày nghỉ Pâques. Đó là một lê khai các cử tri vắng mặt ở Hanoi; Lê nưa là mấy hôm trước có những tin đồn — mà ta biết ở đâu ra — rằng sẽ rất có nhiều cảnh sát và lính mật thám đến giữ trật tự: sự xa phì lực lượng ấy bao giờ cũng làm cho một người bình thường phải rụt rè.

Bởi vậy, các phòng bỏ phiếu ở Hanoi-Lóng và ở Đốc Lý đều vắng tanh. Ai đến là người ta biết ngay là bầu cho các đảng viên xã hội.

Trước vườn hoa Paul Bert, ông Bùi-Ngọc-Ái, điều thuốc lá ở miệng, tay túi túi quần, dí dí lại, lại nhìn trời đất một cách triết lý và nhân nhã. Ông Chương không thấy đâu, và ông Phan Thanh thì còn bận vào Huế về việc « diễn thuyết tưởng tượng » đó nõ.

Tay vậy, cũng có hơn ba trăm người đến bỏ phiếu. Những người

## Ngày bầu cử hội viên thành phố

này là những người hiểu biết quyền lợi của mình. Họ là những người can đảm, mà không một mưu meo nào lừa dối nỗi.

Nhưng báo của các tay lánchez mặt đã vội kêu sự thất bại. Họ vội vàng quát. Chủ nhật sắp tới này, chắc là những tay hoạt động ấy mới ra tranh cử. Nhưng các cử tri Hanoi sẽ bảo cho họ biết giá trị và tài năng thật ở đâu.

Tôi chắc rằng đến bầu cử thứ hai này, các người có phiếu bầu sẽ đến đông dù hơn. Chúng ta sẽ làm trọn bổn phận của một người dân hiểu biết: và để rõ ràng chúng ta rất bất bình về những chế độ đại diện bất công và vô lý.

Bỏ phiếu cho các đảng viên đảng Xã hội để rõ ràng ít ra, cũng đã có một sự gì thay đổi trong lòng người ở xá này.

Thạch-Lam

Vì kỷ này nhiều bài quá, nên bài tường thuật cuộc bầu nghị viễn hội đồng quản hạt Saigon đề lại số báo sau.

Phải bầu các đảng viên  
đảng xã-hội ký bỏ phiếu  
thứ hai này

Món ăn đặc sắc của Hanoi

### là CHÀ CÁ

◆  
**CHÀ CÁ ĐẶC SẮC NHẤT LÀ  
CHÀ CÁ ANH VŨ**

ở số 37 Hàng Dầu — Hanoi  
Sau đền Bà Kiệu (Bờ Hồ)

◆  
Thứ bảy, Chủ nhật có bán :  
**THỊT CĂY HƯƠNG**

Một công trình lớn trong  
báo giới Việt-Nam

Bao nhiêu tài liệu về chính trị, kinh  
tế, văn học và mỹ thuật trên bảy  
một cách vui vẻ bằng đủ các thể văn

**Tuần báo NGÀY MỚI**  
số 1 ra ngày 29 Avril 1939

— Ông Châtel họa thơ Phan bội  
Châu,

— Vũ Trọng Phụng với cô gái dĩ  
(phê bình),

— Chùa hoang có xấu không ?

— Bên đầu Hà vẫn Bình,

— Nghệ thuật và văn hóa độc  
quyền,

— Chống bọn bài xích Hoa kiều

— « Vịt Ðực » tố cáo bay vu cáo  
những người chủ trương « Ánh Sáng » ?

— Một cái vịnh dù cho dân chúng

Trong-kỳ trên trường tranh đấu.

— Tiễn cụ Thống Châtel (Bà  
đề mòn đời truyền tụng),

— Tô chức đầu tiên của thành  
nên Việt-Nam,

— Khiêu vũ là khâm dâm ? (Xét  
theo khoa học và mỹ thuật),

— Con vú già (cuốn tiểu thuyết  
giữ đặc giường của những người mẹ)

— Con bệnh không tiền (hiện  
phóng sự đau đớn về những nỗi cực  
khổ trong nhà thương làm phúc).

8 trang lớn, in hai màu

**NHIỀU TRANH ẢNH  
MỖI SỐ 5 XU**

3 tháng 0p70 — nứa năm 1p30  
một năm 2p50

Chi gửi báo cho những bạn nào gửi

thư mua báo có kèm mandat

Thư tiền gửi cho M. DƯƠNG TỰ

QUÂN chủ hiệu sách và nhà in  
Đông-Tây, 195 Hàng Bông, Hanoi

### CAU CHUYÊN HÀNG TUAN

(Tiếp theo trang 4)

Tám mươi triệu dân Nhật-bản  
cũng vậy, không thể sống trong  
mấy cái đảo Phù-tang được nữa.  
Họ phải tràn sang Trung hoa.  
Họ muốn kêu gào « phòng » gi  
lại cứ kêu gào.

Họ chỉ phòng chết.

Mà sao các nước không cùng  
nhau lập một chiến tuyến « phòng  
chết », một chiến tuyến độc nhất  
cho cả thế giới ?

Còn chán đất bỏ hoang đầy,  
nước nào đông dân thì kéo đến  
mà ở. Những món tiền kinh sủ bỏ  
ra sửa soạn chiến tranh thì đem  
phân phát cho khắp mọi người.  
Các nhà thông thái dừng nghĩ  
sáng chế khi giới « giết chết » nứa,  
chỉ đem khoa học dùng vào việc  
« nuôi sống » nhân loại thôi.

Như thế chắc hòa-bình sẽ hoàn  
toàn.

Và các dân tộc sẽ không phải  
che dây cái khuynh hướng muôn  
sống của họ bằng những « khói »,  
những « trục » phòng nọ phòng  
kia nứa. Họ sẽ cùng nhau phòng  
đối, phòng khát, phòng chết.

Khái Hưng

### CHƠI VĂN

Vì trong số này nhiều  
bài cẩn, không còn chỗ  
nào cho chúng ta nói  
chuyện chơi văn. Léla xin  
khát các bạn đến kỳ sau  
vậy.

LÊTA

### NGÀY NAY THỂ THAO

(Tiếp theo trang 19)

Tỉ số 5/5 đã tỏ ra một cuộc đấu  
rất gay go, và hai bên ngang sức.  
Nhưng kè về đầu pháp thì ta phải  
nhận rằng cũng như Nam Hoa, Eastern  
còn hơn Hội tuyển Bắc  
Kỳ một bức. Đó chỉ là lẽ tự nhiên,  
vì đội han Trung Hoa được luôn  
luôn gấp những địch thủ bay, tài  
nghệ dẽ tăng tiến hơn những đội  
ban ở Bắc Kỳ.

Dù sao chúng ta có thể tự hào  
Hội tuyển miền Bắc Đông Dương  
đã nêu cao tên tuổi nền bóng tròn  
Bắc Hà lên mấy bức, sau khi thắng  
Nam Hoa và hòa với Easteru.

Nếu Thông không bị thương  
một luồng lỗ trước thi biết đâu Bắc  
Kỳ đã không giữ pháo thằng về  
miền một lần nữa, cũng như một  
lần gặp Nam hoa ?

Một điều đáng phàn nàn hơn hết  
là tư cách Eastern. Trong tài Masson  
thôi còi do dự là một cớ để cho  
cớ để cho Eastern biến lộ chân  
tướng của họ ra, luôn luôn cãi va  
với người giám cuộc. Rồi hai lần  
bộ dọa bỏ bối, khiến công chúng  
phải la ó bất bình.

Một đội ban quốc tế đâu lại có  
những cử chỉ thiếu tinh thần thể  
thao đến thế.

Huống chi, cuộc gặp gỡ đây chỉ  
là một cuộc đấu giao hảo, không  
có tính cách chính thức.

Chúng ta phải ngậm ngùi mến  
tiếc đội ban Nam Hoa, họ đã tỏ ra  
cho chúng ta biết họ là một đội  
ban quốc tế, đã từng viễn du khắp  
mọi nơi và nêu cao nghệ thuật  
của nền bóng tròn Trung Quốc  
bằng một điệu chơi chừng chạc  
đàn anh...

Phạm Văn Bính

### MUỐN ĐƯỢC

Răng trắng, lợi đẻ, miệng cười tươi  
nên dùng thuốc đánh răng

### Eclat d'argent

Có bán khắp mọi nơi và ở

**Pharmacie du BON SECOURS**

52, phố Đông Khanh, Hanoi — Tél. 454

**ECLAT D'ARGENT NICOTA**  
chết riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Cát từ quảng cáo này đem đến các nhà đại lý lấy một ống thuốc échantillon

### SI VOUS VOULEZ

Bien manger

Bien dormir

Être tranquilles

Dezendez à

### L'HÔTEL DE LA PAIX à HANOI

Vous apprécieriez sa  
bonne cuisine, ses  
chambres dans PAVILLONS  
entourés de jardins,  
ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé  
à la Bourgeoisie Annamite

**CHARLES GUILLOT**  
Propriétaire — Tél. n° 48

### SẮP CÓ BẢN

Một tập tranh in  
nhiều màu trên giấy  
dày thượng hạng  
kho rộng 25 x 32.

### 50 mẫu y phục phụ nữ LEMUR

do họa sĩ Cát Tường vẽ  
và xuất bản. Nhà xuất  
bản Đời Nay phát hành.

Có đủ các kiểu áo từ người  
nhỏ đến trẻ em. Có lời chỉ  
dẫn rõ ràng về cách lựa  
kiểu, cách may, chọn màu và  
kích thước để tiện mua vải.

Giá 1\$80

Thuốc quấn  
và xì-gà

**MELIA**

Hút êm đọng

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd B'd Đông Khanh HANOI

## Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . . .	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . . .	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . . .	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos . . . . .	1.05
Compas sur panoplics : 15 et 4 pièces . . . . .	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage . . . . .	1.18
— — — en pochette . . . . .	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . . .	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

## L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

## Sâm Nhung Bách Bồ Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bồ quý giá, nên dùng nó dán ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phong sự không thấy nhoc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lanh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điệu; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thi tốt sữa, có chửa thi khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau minh mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sach cam sài, bồ tát, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bồ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bồ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bồ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngọt dễ ăn; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chieu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

## Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bồ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngur-phiêu, Hải-cầu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bồ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vò tinh lãnh đậm trở nên người da tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phong sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhoc mệt. Thuốc này chuyên trị bồ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

## Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chộn lỗ chất thuốc phiện nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bồi hồn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn di làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bồi hồn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

## Thuốc phong tình Hồng - Khê

Gióy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lảng lơi ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì bồ nái đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niêm uống thuốc lậu Hồng-Khê số 33, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

## Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hòm, Hanoi (Route de Hué)

Kem mạch cho da, bốc thuốc chán, và có hơn 100 món thuốc hoản, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mèn, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ em. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê đạt Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sử ban khen, các báo tây, nam tờ lời khuyến khích, được thưởng « Bại tinh vàng » và được « Bằng cấp Mĩ-nhang » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu vào công nghệ, kỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sử ban khen và được thưởng « Bại tinh vàng ». Có biểu 2 cuốn sách thuốc : « Gia-dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cầm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-Khê xin nhà kỵ áo hiệu Phật 12 lạy.

## PHÒNG-TỊCH



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG,  
GIẤY KHEN HẤT NHIỀU, CẨM UN THÁT LẨM

Khi dùng hơi, khi tức ngực, chán ăn, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi da uống rát thì hay q igr hơi hoặc q chua. Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nói bón, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mệt mỏi, buồn bã chân tag, bị l้า nằm xác da râng, da bụng đầy. Côn nhiên chúng không kể hết.

Một bài liều thấp để chích hoặc khói ngay.

Liệu một hòn uống op.25

Liệu hai hòn uống op.45

VŨ-DINH-TAN Ấu từ kim tiền năm 1926 — 178bis Lachtray, Haiphong  
Đại-ly phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 12 Hàng Mã (Caiore) — Hano

Đại-ly phát hành khắp Đông-duong: NAM-TAN 100 phố Bonnat — Haiphong  
Có lính 100 Đại-ly khắp HANOI và khắp các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỶ và CAO-MÈN, LAC

Sữa

NESTLÉ  
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BẢO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHẬP

Hỏi xin không mất tiền quyền  
sách dạy cách nuôi trẻ của  
bác sĩ Vidal soạn ở hằng  
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55  
HAIPHONG



# ĐÓ AI TRÁNH KHỎI CÁI TAY ÔNG THỢ TRỜI

*Người ta mỗi người một số mạng, giàu nghèo, cơ cực, làm quan, làm thợ, cũng là do số phận.*

*Mỗi người một nhân duyên, yêu nhau chẳng lấy được nhau, hoặc lấy nhau rồi lại xa nhau, cũng là ánh hưởng của hai chữ duyên phận*

*Ta cũng cần hiểu số mạng, nhân duyên ta ra sao, năm Kỷ-Mão có chi thay đổi chẳng?*

## Muôn biết hết

những điều bí hiểm trong  
đời mình thì hãy biên thư  
hỏi

Mtre KHANHSƠN  
38 JAMBERT - HANOI



## Cách xem bói này

gửi chữ ký, hoặc viết tên họ  
và tuổi và trả 9 hào bằng  
mandat, hoặc bằng cò 15 tem  
6 xu. Nếu gửi cò thì nên gửi  
recommandée.

*Mtre Khanhsơn trong 6 năm nay hơn bùn kém tính ra mỗi ngày coi cho 20 người,  
bữa 18-2-39 cho đêm lại được 30.800 bức thư,, 3211 chữ ký của khách tới tận nhà coi.  
Trong từng ấy phong thư loại ra có 112 chiếc ché, 1344 chiếc khen thực hay, còn bao  
nhiều thì là thư thường. Mtre Khanhsơn có mời Huissier đến chứng kiến, sẽ có bản thông  
cáo của Huissier cho công bố sau.*

Vì cứu tinh của các bệnh nhơn  
**HOA LIỀU** và **PHONG TÌNH**

là

## SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN sô I

*Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh  
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai  
Hạch xoài, Cốt khí, Sang độc v.v... chàng luận  
là lậu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nứa  
thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cũng tòng lời  
gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cần trừ càng  
không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.*

*Mỗi hộp uống 4 lần, giá*

*1\$50*

Nhà thuốc **ÔNG-TIỀN**  
11, Rue de la Soie, Hanoi